

Số: 01/TM.NSS

Đồng Nai, ngày 05 tháng 6 năm 2020

## THƯ MỜI

“V/v tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020”

**Kính gửi :** QUÝ CỔ ĐÔNG CTY CỔ PHẦN NÔNG SÚC SẢN ĐỒNG NAI

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai trân trọng kính mời Quý cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai năm 2020.

- I. Thời gian : 08 giờ 30 ngày 18/6/2020 (sáng thứ năm).
- II. Địa điểm : Văn phòng Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai, 238 Nguyễn Ái Quốc, P. Tân Hiệp, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai.
- III. Nội dung dự kiến cần thông qua tại Đại hội:
  1. Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2019, và kế hoạch SXKD năm 2020.
  2. Báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT, Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2019.
  3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động SXKD năm 2019.
  4. Tờ trình V/v phân phối lợi nhuận trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2019, kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020.
  5. Tờ trình về Tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý năm 2019 và kế hoạch năm 2020.
  6. Tờ trình về ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
  7. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Tài liệu sẽ được phát cho quý cổ đông trong ngày diễn ra đại hội và được công bố trên website của công ty: <https://dolico.vn/quan-he-co-dong/>

#### IV. Điều kiện tham dự đại hội:

Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Công ty tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày 01/6/2020).

#### V. Đăng ký tham dự Đại hội:

Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội đến hết ngày 10/6/2020.

#### VI. Cổ đông tham dự Đại hội:



Vui lòng mang theo giấy CMND hoặc hộ chiếu (bản chính). Đối với trường hợp được uỷ quyền đề nghị mang theo: Giấy uỷ quyền (bản chính), giấy CMND hoặc hộ chiếu của cổ đông (bản sao) và giấy CMND hoặc hộ chiếu (bản chính) của người được uỷ quyền.

Mọi chi tiết vui lòng liên hệ:

**Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai**

Địa chỉ: 238 Nguyễn Ái Quốc, P. Tân Hiệp, TP. Biên Hòa, Đồng Nai

ĐT : 0251 3899790;

Fax : 0251 3899102

Email: [ngocngan@dolicovn.com](mailto:ngocngan@dolicovn.com)

Người liên hệ : Huỳnh Thị Ngọc Ngân →ĐT : 0909496077.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý cổ đông!

Trân trọng!



**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đinh Văn Hồng**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**PHIẾU ĐĂNG KÝ**

**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SÚC SẢN ĐỒNG NAI**

*Kính gửi:* Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Họ và tên (tổ chức, cá nhân): .....

Người đại diện vốn tổ chức:.....

CMND /GPĐKKD số: ..... ngày cấp: ..... nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Hiện đang sở hữu (hoặc đại diện): ..... cổ phần (*Bằng chữ:* .....  
.....)

Tôi xin xác nhận sẽ tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai ngày 18/6/2020.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2020

**Người đăng ký**

(Ký, ghi rõ họ tên)



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ỦY QUYỀN**  
**THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SẢN ĐỒNG NAI**

*Kính gửi:* Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Tên cá nhân hoặc tổ chức ủy quyền: .....  
CMND/ GPĐKKD số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....  
Địa chỉ thường trú/Trụ sở: .....  
Điện thoại: .....  
Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (*Bằng chữ:* .....)  
Tương ứng: ..... % vốn điều lệ của Công ty.

**Bằng văn bản này tôi ủy quyền cho:**

Ông (bà): .....  
CMND số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....  
Địa chỉ thường trú: .....  
Số điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Được thay mặt tôi/ chúng tôi tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Nông sản Đồng Nai tổ chức vào ngày 18/6/2020, với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà tôi/ chúng tôi đang sở hữu.

Ông/ bà được ủy quyền có nghĩa vụ thực hiện đúng nội dung, quy chế làm việc của Đại hội, không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho người ủy quyền.

Giấy ủy quyền chỉ có hiệu lực tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Nông sản Đồng Nai năm 2020.

....., ngày ... tháng... năm 2020

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**  
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SẢN ĐỒNG NAI

(Dành cho nhóm cổ đông)

*Kính gửi:* Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Nông sản Đồng Nai cùng nhau nắm giữ .....cổ phần, có tên trong Danh sách dưới đây:

Họ tên	Số CMTND	Địa chỉ thường trú	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
Tổng số CP				

Người đại diện nhóm:.....

CMND/GPĐKKD số: .....Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú/Trụ sở: .....

**Bằng văn bản này chúng tôi ủy quyền cho:**

Ông (bà)/Tổ chức: .....

CMND/GPĐKKD số: .....Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú/Trụ sở: .....

Được thay mặt chúng tôi tham dự cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Nông sản Đồng Nai và biểu quyết tất cả những vấn đề có liên quan tương ứng với số cổ phần do chúng tôi sở hữu.

Ông/ bà được ủy quyền có nghĩa vụ thực hiện đúng nội dung, quy chế làm việc của Đại hội, không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho người ủy quyền.

Giấy ủy quyền chỉ có hiệu lực tại Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên Công ty Cổ phần Nông sản Đồng Nai năm 2020.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

Đồng Nai, ngày ... tháng ... năm 2020

**ĐẠI DIỆN NHÓM ỦY QUYỀN**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



TỔNG CÔNG TY CNTP ĐỒNG NAI  
CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SÚC SẢN ĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SÚC SẢN ĐỒNG NAI**

*Thời gian từ 8h30' đến 11h30' ngày 18/6/2020 (buổi sáng thứ năm)*

Địa điểm: Tại Hội trường văn phòng Công ty Cổ Phần Nông Súc Sản Đồng Nai  
238 Nguyễn Ái Quốc - P. Tân Hiệp - TP Biên Hòa - tỉnh Đồng Nai

Số tt	NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI
<b>I</b>	<b>PHẦN ĐÓN TIẾP KHÁCH MỜI VÀ CỔ ĐÔNG.</b>
1	Các đại biểu về dự Đại hội đăng ký với ban tổ chức nhận tài liệu tham dự Đại Hội
<b>II</b>	<b>PHẦN NGHI THỨC.</b>
1	Chào cờ
2	Tuyên bố lý do - giới thiệu Đại biểu về dự Đại hội
3	Báo cáo tư cách cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội - Quy chế làm việc tại Đại hội
4	Giới thiệu Đoàn Chủ tịch - Thư ký Đại hội
5	Thông qua Chương trình chính thức của Đại hội
<b>III</b>	<b>PHẦN NỘI DUNG.</b>
1	Báo cáo kết quả thực hiện SXKD năm 2019, và kế hoạch SXKD năm 2020
2	Báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT, Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2019
3	Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động SXKD năm 2019
4	Tờ trình V/v phân phối lợi nhuận trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2019, kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020
5	Tờ trình về Tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý năm 2019 và Kế hoạch năm 2020.
6	Tờ trình về ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán năm 2020
7	Đại hội thảo luận, lấy ý kiến, HĐQT giải trình trước Đại hội. - Biểu quyết thông qua
8	Đại diện lãnh đạo Dofico phát biểu Ý kiến
9	Lời đáp từ của HĐQT
10	Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại Hội – Biểu quyết
11	Bế mạc Đại hội – Chào cờ

**CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SỨC SẢN ĐỒNG NAI**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**



**TÀI LIỆU ĐẠI HỘI**

- 1 - Báo cáo tổng kết thực hiện SXKD năm 2019, phương hướng kế hoạch SXKD năm 2020 và các giải pháp thực hiện.
- 2 - Báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT, Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2019.
- 3 - Báo cáo kiểm soát của Ban kiểm soát năm tài chính 2019.
- 4 - Tờ trình V/v phân phối lợi nhuận trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2019, kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020.
- 5 - Tờ trình về Tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý năm 2019 và Kế hoạch năm 2020.
- 6 - Tờ trình về ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán năm 2020
- 7 - Báo cáo quyết toán tài chính năm 2019 đã được Chi Nhánh Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC kiểm toán.
- 8 - Bảng cân đối kế toán năm 2019
- 9 - Bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019
- 10 - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2019

*Tháng 06/2020*

“Dạ thảo”

Đồng Nai, ngày tháng 4 năm 2020

## BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

### I/ Tình hình chung:

Năm 2019 nền kinh tế nước ta đang trên đà phát triển, kinh tế vĩ mô ổn định, tốc độ tăng trưởng được duy trì ở mức khá, quy mô và tiềm lực nền kinh tế tăng lên đó là tín hiệu đáng mừng thuận lợi cho các doanh nghiệp sản xuất trong nước. Nhưng đối với ngành Nông nghiệp là đơn vị hoạt động trong lĩnh vực chăn nuôi chịu tác động nhiều mặt của nền kinh tế thị trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt, chúng ta cũng không thoát khỏi sự cạnh tranh gay gắt của các tập đoàn lớn trong nước, các tập đoàn lớn có vốn đầu tư nước ngoài và sự hội nhập kinh tế quốc tế trên thị trường tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi, đây là một thách thức không nhỏ cho ngành chăn nuôi trong nước và đơn vị chúng ta cho những năm tiếp theo.

Bên cạnh đó năm 2019 là năm đại họa cho các doanh nghiệp chăn nuôi do ảnh hưởng của dịch Tả Lợn Châu Phi bùng phát lan rộng trên 63 tỉnh thành trong cả nước (chưa có vaccin để chủng ngừa) đã ảnh hưởng lớn đến thị trường tiêu thụ, giá bán sản phẩm chăn nuôi thấp hơn giá thành gây bất ổn trong hoạt động SXKD của đơn vị, đến đầu quý IV năm 2019 cho đến nay tình hình giá cả tăng dần lên chiều hướng thuận lợi cho đơn vị bán sản phẩm mang lại hiệu quả trong SXKD năm 2019.

Trước những diễn biến trên, ngay từ đầu năm công ty luôn bám sát các mục tiêu kế hoạch đã được Tổng Công ty giao, chủ động ứng phó với tình hình dịch bệnh bùng phát nhất là bệnh dịch tả lợn châu Phi để điều hành hoạt động SXKD tại đơn vị, bên cạnh đó chú trọng xây dựng phát triển thương hiệu sản phẩm Dolico trên thị trường.

### II/ Đặc điểm tình hình của đơn vị:

#### 1/ Những khó khăn và thuận lợi.

##### a/ Khó khăn.

- Ngay từ đầu năm 2019 tình hình dịch bệnh trong chăn nuôi ngày càng diễn biến phức tạp như bệnh PRRS (tai xanh), bệnh LMLM tại các địa phương trong cả nước và trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thường xuyên uy hiếp các trại chăn nuôi của đơn vị. Nguy cơ lây lan và phát dịch bệnh trên đàn heo rất cao và khó kiểm soát.

- Diễn biến này càng phức tạp và nghiêm trọng của bệnh dịch Tả Lợn Châu Phi đây là một loại bệnh nguy hiểm lây lan nhanh, gây chết hàng loạt chưa có vaccine và thuốc đặc trị.

- Công ty phải tăng thêm các khoản chi phí về mua thuốc thú y, các trang thiết bị cho các trại nhằm phòng chống các dịch bệnh trên đàn heo để ổn định sản xuất.

- Các loại nguyên liệu đầu vào để sản xuất TAGS đều tăng giá so với năm 2018 làm cho chi phí chăn nuôi tăng lên.



- Chuồng trại qua thời gian sử dụng lâu đã khấu hao gần hết, đến nay xuống cấp, hư hỏng nhiều, công ty phải tăng thêm các khoản chi phí mua vật tư, thiết bị để nâng cấp, sửa chữa chuồng trại.

- Thời tiết ngày càng khắc nghiệt, nguồn nước giếng tại các trại chăn nuôi khô cạn, công ty phải tăng thêm chi phí vận chuyển nước đến các trại chăn nuôi tại huyện Xuân Lộc.

- Lao động ngày càng khó tuyển nhất là lao động có trình độ kỹ thuật, người lao động ít gắn bó với đơn vị do đặc thù ngành nghề chăn nuôi.

#### **b/Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Tổng Công ty công nghiệp thực phẩm Đồng Nai, công ty có bộ máy lãnh đạo từ Ban Giám Đốc đến cơ sở vững vàng, có kinh nghiệm, đoàn kết gắn bó lâu dài với công ty.

- Ban Giám đốc công ty chủ động ứng phó kịp thời nhưng diễn biến dịch bệnh và thị trường đề ra những giải pháp nhằm giảm thiểu những thiệt hại và luôn có sự điều hành sản xuất phù hợp với từng cơ sở, tạo sự tin tưởng cho người lao động an tâm sản xuất.

- Giá bán heo hơi trên thị trường cuối quý 4/2019 đã hồi phục và giữ ở mức cao thuận lợi cho đơn vị có sản phẩm bán ra tăng doanh thu và lợi nhuận cho đơn vị.

- Trong năm 2019 công ty đã đảm bảo việc làm và tăng thu nhập cho người lao động, từ đó đã phát huy được tinh thần đoàn kết, nỗ lực phấn đấu vượt qua những khó khăn của đơn vị chăn nuôi để đạt được hiệu quả cao trong năm 2019 như sau.

### **III/ Số liệu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019.**

#### **1/ Bảng tổng hợp các chỉ tiêu SXKD năm 2019**

CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	TH 2019/ KH 2019
1	2	3	4	5= 4/3
<b>SẢN XUẤT, TIÊU THỤ</b>				
- Heo giống	tấn	50	-	-
- Heo thịt	tấn	3.600	4.526	125,7
<b>TỔNG DOANH THU</b>	Tr. đ	140.000	199.688	142,6
<b>LỢI NHUẬN (trước thuế)</b>	Tr. đ	6.500	27.344	420,6
<b>LỢI NHUẬN (sau thuế)</b>	“	5.000	23.002	460
<b>NỢP NGÂN SÁCH</b>	Tr. đ	2.378	5.831	245,2
<b>ĐẦU TƯ XDCB</b>	Tr.đ	3.000	3.916	130,5
<b>LAO ĐỘNG BÌNH QUÂN</b>	người	124	120	96,8
<b>THU NHẬP BÌNH QUÂN</b>	Tr. đ	9,5	9,8	103,2
<b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ/VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU (EPS)</b>	%	4,8%	22,4%	466,6

Năm 2019 Công ty đã xuất bán ra thị trường một lượng sản phẩm heo thịt 4.526 tấn đạt 125,7% so với KH năm 2019. Qua bảng tổng hợp trên cho chúng ta thấy số người lao động của đơn vị không tăng, nhưng các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách đạt và vượt kế hoạch năm 2019 làm tăng hiệu quả SXKD năm 2019.

### **2/Năm 2019 thực hiện các chỉ tiêu kỹ thuật trong chăn nuôi như sau.**

- Tỷ lệ đẻ trên phối đạt trên 83 % bq cả năm.
- Đẻ ra còn sống để nuôi trên 9,2 con/lứa (TLBq 1,6 kg/con)
- Heo cai sữa trên 9 con/lứa (TLBq trên 6,8 kg/con).
- Một nái bq sản xuất trên 23 con heo/năm.
- Tỷ lệ heo chết, loại từ 28-75 ngày < 4,9 %
- Tỷ lệ heo chết và loại trên 75 ngày < 4,5%
- Tiêu tốn thức ăn nhóm heo từ 28-75 ngày < 1,7 kgTA/kg↑P
- Tiêu tốn thức ăn nhóm heo > 75 ngày đến xuất chuồng < 3,3kgTA/kg↑P

Mặc dù năm 2019 là năm bị ảnh hưởng rất lớn của dịch bệnh (ASF) nhưng về mặt kỹ thuật công ty đã đạt được các chỉ tiêu trên. Tuy không cao bằng những năm trước chỉ đạt ở mức trung bình khá, tuy nhiên trong bối cảnh dịch bệnh uy hiếp như vậy điều đó cho thấy sự nỗ lực cố gắng của toàn thể CBCNV trong đơn vị.

### **3/Đánh giá chung về sản xuất chăn nuôi năm 2019**

Qua việc thực hiện các chỉ tiêu trên cho chúng ta thấy năm 2019 các trại của công ty đã thực hiện đúng quy trình KTKT trong chăn nuôi.

Tổng đàn nái tuy có giảm, nhưng năng suất đàn nái được nâng lên, giảm được số ngày nái không sản xuất. Tổng kết các chỉ tiêu KTKT của các trại thực hiện từng tháng trên các băng heo có nhiều chỉ tiêu vượt so năm trước.

Công ty đã thực hiện giao khoán trong chăn nuôi, tổng kết từng băng cho thấy năng suất lao động cao hơn năm trước, như giảm tiêu tốn thức ăn trên kg heo thịt tăng trọng.

Trong năm 2019 mặc dù dịch bệnh hoành hành, nhưng tập thể CBCNV công ty đã nỗ lực chịu mọi gian khổ đối ứng kịp thời, ở lại trại 24/24 h thực hiện các biện pháp phòng chống dịch để bảo vệ giữ vững đàn heo, ổn định sản xuất mang lại sản lượng lớn tiêu thụ trên thị trường, từ đó đã góp phần đạt hiệu quả cao trong năm 2019.

### **4/Các giải pháp thực hiện trong năm 2019.**

#### **a) Tổ chức và điều hành sản xuất.**

Từ đầu năm 2019 Ban Giám đốc công ty đã giao chỉ tiêu thực hiện đến các trại chăn nuôi, đến từng người lao động, ký hợp đồng giao các chỉ tiêu trong chăn nuôi như: FCR (tiêu tốn thức ăn trên kg tăng trọng), ADG (tăng trọng bình quân/con/ngày), chi phí thuốc thú y, tỉ lệ nuôi sống từng giai đoạn, qua tổng kết các băng chăn nuôi cho thấy trách nhiệm trong sản xuất được nâng cao, góp phần đưa năng suất lao động tăng lên so với năm trước.

#### **b) Công tác quản lý thức ăn gia súc.**

Ban lãnh đạo công ty luôn xác định việc quản lý và nâng cao chất lượng TAGS trong chăn nuôi heo là một việc làm rất quan trọng quyết định đến hiệu quả SXKD của đơn vị.

Công ty thường xuyên bám sát giá cả thị trường để tự sản xuất cám TAGS, điều chỉnh công thức nhằm giảm giá thành trong sản xuất, nhưng đảm bảo chất lượng cám giữ được năng suất trong chăn nuôi.

#### **c) Về công tác giống.**

Tiếp tục nâng cao chất lượng heo con giống đây là mục tiêu chính. Do vậy công ty luôn cải tiến không ngừng trong chọn lọc giống của đơn vị nhằm tạo ra sản phẩm heo thịt thương phẩm 3 máu xuất bán ra của thị trường là: dài đòn, mông vai nở, khỏe mạnh, mau lớn, tiêu tốn TA ít, đạt hiệu quả kinh tế, đáp ứng thị hiếu của khách hàng.

#### **d) Công tác thú y.**

Công ty đã thực hiện nghiêm ngặt quy trình an toàn sinh học, tiêm phòng trên đàn heo các loại vaccine theo đúng quy định và phù hợp với điều kiện dịch tễ của trại, có xét nghiệm định kỳ để đánh giá hiệu giá kháng thể của từng loại vaccine, trong năm 2019 các trại của Dolico không có xảy ra dịch bệnh.

#### **g) Biện pháp quản lý.**

Cuối các tháng phòng kế toán kết hợp với quản đốc, kế toán trại thực hiện kiểm kê, kiểm tra các chi phí sản xuất như sử dụng TAGS, thuốc thú y, công cụ, vật dụng, sản phẩm bán ra, rà soát các định mức để điều chỉnh kịp thời hạn chế lãng phí, thất thoát trong sản xuất của đơn vị.

#### **5/Thực hiện đầu tư.**

Trong năm 2019 Công ty đã đầu tư hoàn thành hệ thống xử lý nước thải tại trại Dolico Suối Cao và trại Dolico Xuân Thành: tổng số tiền: 3.916 triệu đồng.

Tổng kết công tác đầu tư, công ty thực hiện đúng theo quy định của Nhà nước, các tài sản trên được đưa vào sử dụng phục vụ sản xuất của đơn vị.

#### **6/Đầu tư tài chính.**

Năm 2019 Công ty đã nhận cổ tức số tiền; 42 triệu đồng, từ đầu tư góp vốn vào Công ty Docam.

Tổng kết trong năm 2019 vừa qua, toàn thể CBCNV Công ty Cổ Phần Nông Súc Sản Đồng Nai đã đoàn kết cố vượt qua mọi khó khăn trong chăn nuôi phấn đấu đạt hiệu quả cao trong SXKD năm 2019.

## **PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **I/ Khái quát tình hình đầu năm 2020.**

#### **1/Nhận định chung:**

Tình hình hoạt động SXKD của đơn vị các tháng đầu năm 2020 có chiều hướng thuận lợi, giá bán sản phẩm còn cao, tuy nhiên đơn vị không chủ quan do tình hình (dịch tả lợn châu Phi hiện đang tái phát trở lại tại một số tỉnh phía Bắc chưa có vaccin và thuốc điều trị) và các thông tin bất lợi cho ngành chăn nuôi, đơn vị phải dùng mọi biện pháp phòng chống dịch bệnh để ổn định sản xuất.

Tình hình đời sống kinh tế xã hội nước ta phải đối mặt với khó khăn mới là dịch bệnh viêm phổi do virus corona (Covid -19) trên người, ngay những ngày đầu tháng 2 năm

2020 đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống xã hội, các doanh nghiệp sản xuất, hậu quả của dịch bệnh khó lường gây ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của đơn vị trong các tháng cuối năm 2020.

Nhà nước tăng cường nhập khẩu các sản phẩm động vật đông lạnh, đơn vị chăn nuôi phải đối mặt với sự cạnh tranh của thịt đông lạnh trên thương trường tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi.

Trước tình hình đó Ban Giám đốc chủ trương thực hiện nghiêm ngặt quy trình an toàn sinh học tại các trại chăn nuôi và làm tốt hơn nữa công tác thị trường, xây dựng mối quan hệ khách hàng. Mặt khác tiếp tục xây dựng thương hiệu Dolico ở các vùng chăn nuôi trọng điểm và các tỉnh miền Trung, miền Bắc...

Tiếp thu áp dụng kỹ thuật tiên tiến trên cơ sở vật chất hiện có để thúc đẩy tăng năng suất lao động, giảm giá thành, tăng chất lượng sản phẩm để cạnh tranh trên thị trường là mục tiêu then chốt cho sự phát triển bền vững của đơn vị.

Thực hiện lộ trình thoái vốn của Nhà nước (Tổng Công ty) tại Công ty Dolico theo kế hoạch của UBND tỉnh Đồng Nai.

Chú trọng công tác an ninh bảo vệ tài sản của công ty. ATLĐ, PCCN, tuyên truyền toàn thể CBCNV phòng ngừa mọi biểu hiện tiêu cực, lãng phí trong hoạt động SXKD của đơn vị.

## 2/ Bảng tổng hợp các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020

CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2020
<b>SẢN LƯỢNG SẢN XUẤT-TIÊU THỤ</b>		
- Heo thịt	tấn	3.360
<b>TỔNG DOANH THU</b>	đồng	219.180.000.000
<b>LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>	đồng	42.000.000.000
<b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>	đồng	34.550.000.000
<b>NỢP NGÂN SÁCH</b>	“	7.448.000.000
<b>ĐẦU TƯ XDCB</b>	“	2.000.000.000
<b>SỐ LAO ĐỘNG BQ</b>	người	124
<b>THU NHẬP BÌNH QUÂN</b>	đồng/ng/tháng	9.800.000
<b>CHIA CỔ TỨC DỰ KIẾN</b>	%	Từ 20%/VĐL trở lên

## II/Các giải pháp thực hiện.

### 1/Chăn nuôi heo.

Phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật đạt và vượt năm 2019.

(Tăng năng suất sinh sản, tăng khả năng tăng trọng của heo thịt, giảm tiêu tốn TAGS)

### 2/An toàn sinh học trong sản xuất.

- Các trại tiếp tục thực hiện an toàn sinh học, quy trình khép kín hạn chế con người ra vào, sát trùng sạch nhiều lần khi vào trại, thực hiện đúng quy trình cùng vào(All in),cùng ra(All out).

### 3/Công tác giống.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đàn giống gốc, tuyển chọn đàn giống bố mẹ, chú trọng từ khâu chọn giống ban đầu cho đến việc kiểm tra quy trình sản xuất nhằm nâng cao năng suất sinh sản tạo ra sản phẩm chất lượng cao cạnh tranh được trên thị trường.

- Năm 2020 tình hình dịch bệnh trên người (Covid-19) còn phức tạp, do vậy việc nhập giống để cải tạo đàn ông bà khó thực hiện. Do vậy tùy tình hình thực tế Ban Giám Đốc sẽ có chỉ đạo kịp thời.

#### **4/Công tác thú y.**

- Kiểm soát tốt dịch bệnh trên đàn gia súc, trọng tâm là bệnh dịch tả lợn châu Phi

- Kết hợp thường xuyên kiểm tra quy trình tiêm phòng cho đàn heo nhằm xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh.

#### **5/ Sản xuất TAGS.**

- Tăng sản xuất TPGS tự trộn theo đúng theo quy trình để giảm bớt chi phí chăn nuôi.

- Thường xuyên so sánh giá trị và chất lượng cám tự trộn với cám mua ngoài để đưa ra kế hoạch sản xuất cám hợp lý từng giai đoạn nhằm đảm bảo dinh dưỡng cho đàn heo phát triển.

#### **6/Biện pháp quản lý.**

- Thực hiện giao khoán các băng chăn nuôi, tổng kết các các chỉ tiêu KTKT để gắn tiền lương, tiền thưởng tương ứng với hiệu quả sản xuất của người lao động làm động lực thúc đẩy phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong sản xuất.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát việc thực hiện các chỉ tiêu KTKT, việc sử dụng thức ăn gia súc, thuốc thú y, sử dụng vật tư trong chăn nuôi, bên cạnh đó phát động toàn thể CBCNV thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong SXKD của đơn vị.

- Tổ chức hội thảo chuyên kỹ thuật từng quý đề nâng cao kiến thức kỹ thuật chăn nuôi mới cho đội ngũ kỹ thuật các trại chăn nuôi.

#### **7/Công tác tiếp thị và tiêu thụ sản phẩm.**

- Thường xuyên cập nhật thông tin, nắm bắt thị trường để đưa ra giá bán sản phẩm và giá mua nguyên liệu hợp lý nhằm mang lại hiệu quả cao nhất trong SXKD của đơn vị.

- Tăng cường công tác tiếp thị, quảng cáo sản phẩm Dolico đáp ứng yêu cầu của người dân về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm trên mọi phương tiện, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường.

- Mở rộng thị phần ra các tỉnh trên cả nước, các chợ đầu mối tại TP Hồ Chí Minh.

#### **8/Công tác bảo vệ môi trường.**

- Các trại chăn nuôi của công ty được đầu tư hệ thống xử lý nước thải phục vụ sản xuất theo quy định của bộ Tài Nguyên và Môi trường có quyết định phê duyệt của UBND tỉnh Đồng Nai. Nước thải chăn nuôi đi qua hệ thống xử lý, được xử lý triệt để sau đó được tái sử dụng.

- Công ty ký hợp đồng với công ty thu gom xử lý chất thải nguy hại và chất thải rắn sinh hoạt hàng tháng, hàng quý theo đúng quy trình.

- Công ty thực hiện trồng thêm cây xanh xung quanh các trại chăn nuôi để môi trường sản xuất xanh sạch, không khí mát mẻ trong lành.

#### **9/Công tác nhân sự.**

- Có mức tiền lương ưu đãi để tuyển dụng người lao động có trình độ kỹ thuật chăn nuôi để họ gắn bó lâu dài với đơn vị.

- Đào tạo những cán bộ chủ chốt tại chỗ có trình độ chuyên môn, có tâm huyết yêu nghề chăn nuôi để chuyển giao dần trong quản lý điều hành sản xuất của đơn vị.

- Công ty đảm bảo ổn định thu nhập cho người lao động và tăng dần tiền lương cho người lao động với điều kiện SXKD đạt hiệu quả.

Năm 2020 Công ty Cổ Phần Nông Súc Sản Đồng Nai nhận định là năm phức tạp hơn những năm trước. Đặc biệt là tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc và dịch bệnh (Covid -19) trên con người gây ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động SXKD của đơn vị chăn nuôi và trên thương trường ngày càng cạnh tranh khốc liệt hơn về tiêu thụ sản phẩm.

Với kinh nghiệm qua nhiều năm đối với ngành chăn nuôi. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc cùng toàn thể CBCNV công ty quyết tâm phấn đấu để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020 một cách tốt nhất.

Kính chúc quý vị đại biểu và quý cổ đông nhiều sức khỏe.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**GIÁM ĐỐC**

**NGUYỄN DIÊN TƯỜNG**

“Dự thảo”

Đồng Nai, ngày tháng 4 năm 2020

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

### ***Kính thưa các Quý vị Cổ đông !***

Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Nông súc sản Đồng Nai (Dolico) chúng ta diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam trên đà phát triển hội nhập với nền kinh tế của thế giới.

So với năm 2018, tình hình chăn nuôi năm 2019 tiếp tục đối mặt với rất nhiều khó khăn. Ngay các tháng đầu quý II năm 2019, tình hình sản xuất kinh doanh của các đơn vị chăn nuôi heo chịu nhiều tác động của bệnh dịch tả Châu Phi trên đàn heo, đơn vị phải đối đầu với nhiều rủi ro mới trong sản xuất và khó khăn tiêu thụ sản phẩm trên thị trường.

Với tinh thần đoàn kết và nhất trí, đồng thuận cao của các thành viên trong năm vừa qua, Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ năm 2019 đã đề ra. Bên cạnh đó Hội đồng quản trị đã phát huy năng lực, trách nhiệm ý thức chấp hành pháp luật, thực hiện tốt các chức năng nhiệm vụ và quyền hạn trong công tác quản trị điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin trình bày báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và một số định hướng phát triển Dolico năm 2020 như sau.

### **I./KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC NĂM 2019**

Trong năm 2019, các thành viên trong Hội đồng quản trị công ty đã tích cực phối hợp làm việc trên tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả cao. Hội đồng quản trị đóng vai trò định hướng, chỉ đạo và hỗ trợ Ban Giám đốc trong các hoạt động SXKD của Công ty.

Năm 2019, mặc dù trong 03 quý đầu năm 2019 gặp rất nhiều khó khăn trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD mà Đại hội đồng cổ đông năm 2019 giao cho. Hội đồng quản trị đã linh động bám sát nghị quyết để cùng Ban Giám đốc và toàn thể CBCNV Công ty đã nỗ lực hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của mình, quyết tâm trong sản xuất nhằm mục tiêu đạt thành quả, lợi ích thiết thực cho người lao động và Quý cổ đông trong năm 2019.

Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị cùng với Ban Giám đốc Công ty đã có nhiều giải pháp quyết liệt, linh hoạt để vượt qua những khó khăn, thách thức và đưa Công ty đạt được các kết quả năm 2019 như sau:

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Số tt	Các chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	% TH2019/KH2019
	1	2	3	4=3/2
1	Tổng doanh thu	140.000	199.688	142,63

2	Lợi nhuận sau thuế	5.000	23.002	460,04
3	Nộp ngân sách	2.378	5.831	245,20
4	Cô tức dự kiên	4%	17,1 %	425

### **1. Về hoạt động của HĐQT.**

Trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức 01 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

HĐQT duy trì họp định kỳ theo quy định (03 tháng một lần), họp bất thường khi cần thiết, đảm bảo chương trình cũng như số lượng thành viên dự họp, trong năm HĐQT đã tổ chức triệu tập 06 phiên họp, đồng thời định kỳ hàng quý trực tiếp kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động SXKD của Công ty.

Các cuộc họp Hội đồng quản trị được tổ chức đúng theo quy định của pháp luật; các hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên Hội đồng quản trị để tham khảo, nghiên cứu trước theo đúng quy định; toàn bộ biên bản các cuộc họp Hội đồng quản trị được các thành viên Hội đồng quản trị tham gia dự họp ký đầy đủ, theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty, từ đó đề ra các chủ trương, Nghị quyết phù hợp với chủ trương chính sách nhà nước nhằm kịp thời định hướng hoạt động kinh doanh của công ty và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Điều hành tại các cơ sở chăn nuôi.

Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất 100% ý kiến của các thành viên HĐQT tham dự.

### **2. Về chỉ đạo thực hiện các chủ trương và kế hoạch SXKD.**

Trong năm 2019 HĐQT giao chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019 và hàng quý họp HĐQT tổng kết quá trình hoạt động SXKD trong quý và thống nhất các phương hướng nhiệm vụ SXKD cho các quý tiếp theo. Từ đó chỉ đạo Ban Giám đốc công ty trực tiếp điều hành sản xuất tại các trại chăn nuôi thực hiện sản xuất đồng bộ sản phẩm heo giống, heo thịt chuyên cho các trại nội bộ và xuất bán ra thị trường.

Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty hàng quý và năm 2019.

HĐQT ủy quyền cho Ban Giám đốc công ty tiếp tục hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải tại Trại heo Dolico Xuân Thành, nâng cấp các dãy chuồng nền cai sữa cũ thành chuồng sản nhằm tạo điều kiện tốt nhất phục vụ sản xuất chăn nuôi đạt hiệu quả.

Trong năm 2019, tập thể người lao động công ty chủ động khắc phục, vượt qua khó khăn để ứng phó phòng chống dịch bệnh trên đàn heo kịp thời, sử dụng chuồng trại hiện có áp dụng các biện pháp chăn nuôi tiến tiến, giữ vững sản xuất thúc đẩy tăng năng suất lao động, kết quả trong năm về sản lượng và doanh thu đạt hiệu quả, hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2019.

### **3. Thực hiện chỉ đạo điều hành SXKD năm 2019.**

Chủ động giữ vững ổn định đàn heo để sản xuất, sử dụng tối ưu hóa nguồn vốn và cơ sở vật chất hiện có, mục tiêu chính là ưu tiên tất cả nguồn lực, vật lực cho sự phát triển mảng chăn nuôi của đơn vị.

Với mục tiêu chính trên. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc cùng với toàn thể CBCNV Công ty đã nỗ lực cố gắng vượt qua những khó khăn trong diễn biến bất lợi của dịch tả lợn Châu Phi để bảo vệ đàn heo, bảo toàn nguồn vốn và bên cạnh đó đơn vị phải đối mặt với



nền kinh tế thị trường cạnh tranh khốc liệt để thực hiện công tác quản trị điều hành chỉ đạo các cơ sở ổn định sản xuất trong năm 2019 tạo đà cho việc phát triển chăn nuôi bền vững cho những năm tiếp theo.

#### **4. Dự kiến chia cổ tức năm 2019 cho các cổ đông.**

Dự kiến chia cổ tức năm 2019 (từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2019)

1. Chia cổ tức bằng 17,1 % /vốn điều lệ
2. Tổng số tiền: **17.551.340.820 đồng** (chia hết lợi nhuận sau thuế năm 2019 sau khi trích lập các quỹ).
3. Cổ tức chia cho mỗi CP (mệnh giá 10.000 đ): 1.710 đồng/CP

## **II. Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2020.**

Năm 2020, các tháng đầu năm có thuận lợi là giá bán heo hơi trên thị trường đã phục hồi và đứng ở mức cao. Tuy nhiên dự báo Công ty tiếp tục phải đối mặt với những khó khăn thử thách đối với sự biến động giá cả nguyên vật liệu đầu vào phục vụ chăn nuôi và tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh nguy hiểm đối với con người. (Dịch Covid - 19) sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến thị trường tiêu thụ sản phẩm, có thể dẫn đến giá bán sản phẩm chăn nuôi không ổn định, cộng với sự cạnh tranh gay gắt hơn của các nhà đầu tư chăn nuôi mới thuộc các tập đoàn trong nước, tập đoàn nước ngoài.

Trong tình hình hiện nay, để giữ vững sản xuất, đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, Hội đồng Quản trị xác định mục tiêu phấn đấu trong năm 2020 của Công ty như sau:

Căn cứ tình hình thực tế phải đối mặt với những khó khăn của đơn vị chăn nuôi., năm 2020 tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất sản xuất, chất lượng quản trị Công ty;

Chỉ đạo triển khai thực hiện thành công các chỉ tiêu Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Tập trung chỉ đạo phát huy các nguồn lực hiện có và khắc phục những tồn tại, bất cập trong thời gian qua để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, tập trung chính vào thực hiện chức năng chỉ đạo, quản lý, giám sát hoạt động của Ban Điều hành, cán bộ quản lý và các mặt hoạt động của Công ty.

Thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành thực hiện tốt công tác SXKD năm 2020.

Căn cứ những dự đoán của thị trường, nhận thức trách nhiệm trước Cổ đông và cân nhắc nội lực của Công ty, HĐQT đăng ký kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu chính như sau:

Số TT	Các chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)
1	Tổng Doanh thu	218.180
2	Lợi nhuận trước thuế	42.000
3	Lợi nhuận sau thuế	34.550
4	Nộp ngân sách	7.448
5	Chia cổ tức dự kiến	Từ 20%/ VDL trở lên

Mức chia cổ tức cụ thể năm 2020 phù hợp với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế năm 2020 của Công ty.

Để công ty thực hiện đạt các chỉ tiêu trên, HĐQT Công ty định hướng như sau:

### **1/ Hoạt động sản xuất kinh doanh.**

Tiếp tục đầu tư thuộc lĩnh vực ngành nghề chính là phát triển chăn nuôi heo, tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm chăn nuôi để tăng sức cạnh tranh trên thị trường.

Tiết kiệm chi tiêu và quản lý chặt chi phí trong sản xuất, đưa ra các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên đàn heo và trên con người để giải quyết kịp thời đáp ứng yêu cầu thực tế SXKD của đơn vị.

### **2/ Công tác tài chính.**

Phối hợp cùng Ban Kiểm soát công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả vốn đầu tư của các cổ đông và đạt được độ an toàn về tài chính.

Công khai minh bạch hóa các hoạt động rõ ràng đúng quy định của pháp luật; chủ động, linh hoạt trong việc giải quyết vấn đề vốn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư, nâng cao hiệu quả của sử dụng đồng vốn và bảo toàn vốn trong SXKD của đơn vị.

### **3/ Thực hiện các biện pháp đầu tư phù hợp, hiệu quả**

Rà soát các chi phí đầu tư trong sản xuất để lựa chọn thứ tự ưu tiên, không đầu tư dàn trải, mục tiêu đầu tư phục vụ chính cho sản xuất, đồng thời tiết kiệm tối đa chi phí đầu tư, nhanh chóng đưa các công trình vào sử dụng được ngay cho SXKD để tạo lợi thế, tận dụng cơ hội kinh doanh.

Tăng cường tiếp cận các nhà đầu tư chiến lược để mở hướng kinh doanh liên kết của ngành nghề chính trên cơ sở tính toán phải thực sự mang lại hiệu quả, đồng thời cân đối nguồn vốn, dòng tiền một cách hợp lý nhằm mục tiêu mang lợi ích tối đa cho các cổ đông.

Xây dựng chiến lược phát triển Công ty phù hợp với môi trường và quy mô đàn heo của Công ty trong bối cảnh thị trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt.

### **4/Công tác nhân lực.**

Để ổn định và phát triển lâu dài, HĐQT cùng Ban Giám đốc công ty thường xuyên chăm lo đến đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV. Tăng cường công tác đào tạo nội bộ, vận dụng các chế độ ưu đãi để thu hút lao động có tri tay nghề giỏi phục vụ lâu dài cho công ty.

### **5/ Thực hiện chủ trương thoái vốn Nhà nước tại Công ty.**

Năm 2020, Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai ( Công ty mẹ, nắm giữ 84,32% % vốn điều lệ) đang tiếp tục triển khai kế hoạch thoái toàn bộ vốn (thoái 100% vốn) tại Công ty Dolico.

### **6/Thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước.**

Công ty đã thực hiện Thông báo số 490/TB-KTNN KV XIII ngày 30/12/2019 của Kiểm toán Nhà nước Khu vực XIII về kiểm toán năm tài chính 2018 tại Công ty Cổ phần Nông Sản Đồng Nai. Công ty đã lập báo cáo thực hiện các kiến nghị của kiểm toán Nhà nước lên Tổng công ty và Kiểm toán Nhà nước vào ngày 27/3/2020. Riêng số tiền thu được từ cho thuê mặt bằng cửa hàng, nhà kho (từ năm 2018 đến 30/9/2019), Công ty đã làm văn bản báo cáo xin ý kiến Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (công ty mẹ). Theo nội dung Thông báo của Kiểm toán Nhà nước, Tổng công ty đã có văn bản gửi

UBND tỉnh Đồng Nai xin ý kiến. Tuy nhiên đến nay UBND tỉnh chưa có ý kiến. Công ty sẽ thực hiện đúng theo ý kiến của UBND tỉnh.

Thưa Các cổ đông, dự báo năm 2020 tiếp tục là một năm đầy khó khăn và thách thức của ngành chăn nuôi heo, đây là một quy luật khắc nghiệt của ngành nghề và nền kinh tế thị trường trên con đường hội nhập kinh tế khu vực và thế giới. Vì vậy chúng ta cùng đồng tâm, hợp lực chủ động điều hành hoạt động SXKD của đơn vị vượt qua mọi khó khăn mới của đơn vị chăn nuôi để phân đầu hoàn thành kế hoạch năm 2020.

Trên đây là báo cáo về kết quả quản trị và điều hành năm 2019 và kế hoạch trong năm 2020. Hội đồng Quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét, đóng góp ý kiến và thông qua các chỉ tiêu kế hoạch và định hướng phát triển năm 2020 để HĐQT không ngừng nâng cao trách nhiệm quản trị, năng lực điều hành nhằm thực hiện tốt Nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông đề ra, góp phần xây dựng Dolico ngày càng phát triển bền vững.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi trân trọng gửi lời cảm ơn đến các Quý vị cổ đông đã tin tưởng và ủng hộ Dolico. Chúng tôi cam kết với trách nhiệm của mình thực hiện tốt nhất để đem lại hiệu quả cao nhất cho Công ty, đáp ứng sự mong đợi của các cổ đông.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin chúc Quý vị đại biểu, các Quý cổ đông mạnh khỏe, thành công và hạnh phúc!

Trân trọng báo cáo./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Đinh Văn Hồng**

Số: /CTNSSĐN  
“Dự thảo”

Đồng Nai, ngày 31 tháng 01 năm 2020

## **BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.**

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SÚC SẢN ĐỒNG NAI**
- Địa chỉ trụ sở chính: 238 Nguyễn Ái Quốc, P Tân Hiệp, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại: 0251 3899790 Fax: 02513899102
- Email: dolicomail@dolicovn.com
- Vốn điều lệ: 102.639.420.000 đồng
- Mã chứng khoán: NSS

### **I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-ĐHĐCĐ	29/04/2019	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2018,</li><li>- Thông qua kế hoạch SXKD năm 2019,</li><li>- Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018,</li><li>- Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018. Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2018.</li><li>- Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2018</li><li>- Thông qua tờ trình về phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2018,</li><li>- Thông qua tờ trình mức tiền thù lao, chi phí hoạt động cho HĐQT, Ban kiểm soát Công ty trong năm 2019,</li><li>- Thông qua tờ trình việc chọn công ty kiểm toán</li></ul>

			độc lập năm 2019. - Thông qua tờ trình và bầu bổ sung TV HĐQT, Thành viên BKS Công ty CP Nông sản Đồng Nai.
--	--	--	--

## II. Hội đồng quản trị:

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đinh Văn Hồng	Chủ tịch HĐQT	29/04/2019	5	83,3%	Chưa có QĐ bổ nhiệm
2	Ông Nguyễn Diên Tường	Phó Chủ tịch HĐQT	29/08/2005	6	100%	
3	Ông Trần Minh Phương	Thành viên HĐQT	06/08/2007	6	100%	
4	Ông Đinh Ngọc Mến	Thành viên HĐQT	29/04/2019	5	83,3%	Chưa có QĐ bổ nhiệm
5	Bà Lê Thị Khánh Xương	Thành viên HĐQT	29/08/2005	6	100%	

### 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

+ HĐQT giám sát các hoạt động của Ban Giám Đốc Công ty nhằm đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty tuân thủ đúng pháp luật, triển khai đúng Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT.

+ Ban hành kịp thời các quyết định, nghị quyết, văn bản phê duyệt các quy định, quy chế để chỉ đạo Ban Giám Đốc thực hiện nhiệm vụ SXKD.

+ Kiểm tra việc duy trì áp dụng điều lệ, quy chế, quy định nội bộ đã ban hành và xây dựng, sửa đổi, bổ sung kịp thời cho phù hợp với pháp luật.

+ Chỉ đạo giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Giám Đốc và các phòng ban trong việc thực hiện các quy định của pháp luật và quyết định của HĐQT.

+ Hàng quý, Ban Giám đốc Công ty lập báo cáo một số chỉ tiêu tài chính gửi HĐQT, đồng thời qua các buổi họp HĐQT, Giám đốc Công ty báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để HĐQT có ý kiến chỉ đạo.

+ Tình hình SXKD09 tháng đầu năm 2019 đơn vị gặp nhiều khó khăn, bị đại dịch Tả Châu Phi càn quét khốc liệt đàn heo trên địa bàn tỉnh, nhưng tập thể CBCNV công ty đã chủ động khắc phục khó khăn, ứng phó kịp thời, thực hiện nghiêm ngặt công tác phòng chống dịch bệnh, để bảo vệ giữ vững đàn heo đến cuối năm 2019 ổn định sản xuất đạt năng suất đem lại lợi nhuận cho đơn vị năm 2019.

+ Với sự nỗ lực trong điều hành sản xuất của Ban Giám đốc và tình hình có nhiều sản phẩm tiêu thụ trên thị trường từ quý IV năm 2019 đã thuận lợi hơn nên kết quả sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2019 đạt hiệu quả và vượt kế hoạch được giao.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	21/03/2019	Thông nhất chương trình và các nội dung tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
2	04/QĐ-HĐQT	25/04/2019	Quyết định Chi thưởng cho HĐQT và BKS Công ty
3	05/QĐ-HĐQT	26/04/2019	Quyết định V/v cho cán bộ thôi giữ nhiệm vụ thành viên HĐQT
4	06/QĐ-HĐQT	29/04/2019	Quyết định V/v bổ nhiệm chức danh Phó Giám Đốc Công ty
5	07/QĐ-HĐQT	29/04/2019	Quyết định V/v bổ nhiệm chức danh Kế Toán trưởng Công ty
6	03/NQ-HĐQT	17/05/2019	Thông qua kết quả SXKD quý I năm 2019 và các giáp pháp thực hiện quý II năm 2019 Thông qua việc chi trả cổ tức cho các cổ đông chậm nhất đến ngày 30/6/2019

7	08/QĐ-HĐQT	13/06/2019	Quyết định chia cổ tức năm 2018 bằng tiền
8	04/NQ-HĐQT	05/08/2019	Thông qua kết quả SXKD quý II năm 2019 và các giải pháp thực hiện quý III năm 2019
9	05/NQ-HĐQT	18/11/2019	Thông qua kết quả SXKD 9 tháng đầu năm 2019 và kế hoạch và các giải pháp thực hiện quý IV năm 2019

### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Hoàng Ngọc Long	Trưởng Ban kiểm soát	29/04/2019	4	100%	
2	Bà Trần Thị Vũ Hậu	Thành viên Ban kiểm soát	22/04/2010	4	100%	
3	Bà Ngô Thị Cẩm Hà	Thành viên Ban kiểm soát	22/04/2010	4	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019. Hoạt động của HĐQT đã tuân thủ Điều lệ, quy chế quản trị công ty và các quy định pháp luật có liên quan, Ban Giám đốc đã và đang triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát đã được HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng chức năng của

Công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động của Công ty, thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát.

4. Hoạt động khác của BKS: Không có.

#### **IV. Đào tạo về quản trị công ty**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty

#### **V. Danh sách về người có liên quan của công ty theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: **Phụ lục 1 đính kèm**

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	-	-	-	-	-	-	-	-	-

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành: Không có



## **VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

### **Phụ lục 2 đính kèm**

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
-	-	-	-	-	-	-	-

## **VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:/**

**CHỦ TỊCH HĐQT**

*(Ký tên và đóng dấu)*

**Đình Văn Hồng**

**Phụ lục 1: Danh sách về người có liên quan của công ty**

STT	Tên cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Đình Văn Hồng		Chủ tịch HĐQT	271802699 ngày 07/4/2019 Công an Đồng Nai		29/04/2019		Được bầu là CT HĐQT
2	Nguyễn Diên Tường		Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty			29/08/2005		Được bầu là Phó CT HĐQT
3	Trần Minh Phương		Thành viên HĐQT Phó Giám đốc Cty			06/08/2007		Được bầu là TV HĐQT
4	Đình Ngọc Mến		Thành viên HĐQT Kế toán trưởng			29/04/2019		Được bầu là TV HĐQT
5	Lê Thị Khánh Xương		Thành viên HĐQT			29/08/2005		Được bầu là TV HĐQT
6	Hoàng Ngọc Long		Trưởng Ban Kiểm soát			29/04/2019		Được bầu là Trưởng Ban kiểm soát
7	Trần Thị Vũ Hậu		Thành viên Ban Kiểm soát			22/04/2010		Được bầu là Thành viên Ban kiểm soát
8	Ngô Thị Cẩm Hà		Thành viên Ban Kiểm soát			22/04/2010		Được bầu là Thành viên Ban kiểm soát

Ghi chú: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH

**Phụ lục 2: Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan**

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai – Một thành viên Công ty TNHH</b>		Công ty mẹ	3600253505 23/08/2018 Sở Kế hoạch Đầu tư Đồng Nai	833A, KP1, P.Long Bình Tân, Tp. Biên Hoà, Đồng Nai	8.654.142	84,32	
<b>2</b>	<b>Nguyễn Diên Tường</b>		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty	270713706 08/08/2018 CA Đồng Nai	Công ty CP Nông súc sản Đồng Nai	13.400	0,13	
	Nguyễn Thị Nga			270 012362 09/03/2011 CA Đồng Nai	Biên Hòa	29.000	0,28	Vợ
	Nguyễn Thị Kim Anh			026056448 15/05/2015 CA TP HCM	TP HCM	5.000	0,05	Con
	Nguyễn Diên Anh Khoa			272144675 01/03/2016 CA Đồng Nai	Biên Hòa	4.000	0,04	con
<b>3</b>	<b>Trần Minh Phương</b>		TV.HĐQT Phó Giám đốc Cty	271062100 25/09/2015 CA Đồng Nai	Công ty CP Nông súc sản Đồng Nai	67.800	0,66	
	Lê Thị Lý			271712554 24/06/2016 CA Đồng Nai	Biên Hòa	10.800	0,10	Vợ

	Trần Minh Hoàng			271 144674 14/06/2007 CA Đồng Nai	Biên Hòa	1.000	0,01	Con
	Trần Minh Tiến			272 547249 03/07/2012 CA Đồng Nai	Biên Hòa	1.000	0,01	Con
<b>4</b>	<b>Đinh Ngọc Mến</b>		TV.HĐQT Kế toán trưởng	272662895 20/03/2014 CA Đồng Nai	Biên Hòa	3.400	0,03	
	Lê Thị Mơ			272662906 21/03/2014 CA Đồng Nai	Biên Hòa	3.000	0,03	Vợ
	Đinh Ngọc Phước				Biên Hòa	0		Con
	Đinh Ngọc Phú				Biên Hòa	0		Con
<b>5</b>	<b>Lê Thị Khánh Xương</b>		TV.HĐQT	023006959 06/8/2008 CA TP HCM	TP HCM	810.000	7,89	
	Ngô Tùng Chinh			020249691 18/06/2012 CA TP HCM	TP HCM	0		Chồng
	Ngô Trường Giang			079083000503 19/01/2016 CA TP HCM	TP HCM	0		Con
<b>6</b>	<b>Hoàng Ngọc Long</b>		Trưởng Ban kiểm soát	271754525 08/08/2017 CA Đồng Nai	Công ty CP Nông súc sản Đồng Nai	1.200	0,01	
	Nguyễn Thị Việt Hà			271668020 03/03/2016 CA Đồng Nai	Biên Hòa	0		Vợ
	Hoàng Anh Tuấn				Biên Hòa	0		Con
	Hoàng Anh Huy				Biên Hòa	0		Con

BAN KIỂM SOÁT  
“Dự thảo”

Đồng Nai, ngày tháng 4 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**  
**của Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai năm 2019**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Nông súc sản Đồng Nai;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập số 280320.001/BCTC.HCM đã được Chi nhánh Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC xác nhận ngày 28 tháng 3 năm 2020.

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội công tác kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh và thẩm định báo cáo tài chính của Công ty CP Nông súc sản Đồng Nai năm 2019 như sau:

**Phần I:**

**CÔNG TÁC QUẢN TRỊ VÀ ĐIỀU HÀNH**

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý hành chính cũng như trong các giao dịch. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội cổ đông Công ty.

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã tiến hành các cuộc họp thông qua báo cáo kết quả kinh doanh các quý trong năm 2019, kế hoạch năm 2020 cùng một số nội dung khác để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thành công vào tháng 4/2019 và được Đại hội biểu quyết, thống nhất các nội dung trình bày trước Đại hội:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2019;
- Tổng kết thực hiện sản xuất kinh doanh các quý trong năm 2019;
- Công tác phòng chống dịch tả heo Châu Phi
- Kế hoạch sửa chữa chuồng trại phục vụ chăn nuôi
- Thực hiện chốt danh sách cổ đông đến ngày 31/5/2019 và mức chia cổ tức 35%/Vốn điều lệ cho các cổ đông góp vốn.
- Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty từ quý I đến quý IV năm 2019; HĐQT cùng BGD công ty thống nhất chủ trương:

- Tăng cường thực hiện triệt để các biện pháp an toàn sinh học, thực hiện nghiêm quy trình về phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc tại các cơ sở và các phòng ban để ổn định sản xuất, tập trung bán ra để giảm đàn kẻ cả lợn choai và lợn thịt nhằm giảm mật độ để an toàn dịch, tùy theo điều kiện thực tế tại các đơn vị để thực hiện nghiêm quy trình sản xuất.

- Đầu tư nâng cấp 04 dãy chuồng heo cai sữa từ chuồng nền sang chuồng sàn
- Một số vấn đề khác trong thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Nghị quyết của Hội đồng Quản trị được ban hành một cách hợp lệ trên cơ sở biên bản họp lấy ý kiến các thành viên và đúng với thẩm quyền quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

Các quyết định của Ban Giám đốc đều được ban hành một cách hợp pháp, đúng thẩm quyền và kịp thời, phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty trong năm 2019.

## **Phần II : KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH**

### **I. KẾT QUẢ KINH DOANH:**

#### **1. So với kế hoạch:**

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm nay	Tỷ lệ %	Kế hoạch	Tỷ lệ %	TH 2019/KH 2019
Doanh thu	199.688	100,00%	140.000	100%	142,63%
Lợi nhuận trước thuế	27.344,84	13,69%	6.500	4,64%	420,69%
NSNN	5.831		2.378		182,62%
ROE	13,84%		3,29%		420,67%

**Nhận xét:** Doanh thu đạt 199.688 tỷ đạt 142,63% so với kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế 27,345 tỷ đạt 420,69% so với kế hoạch; Nộp ngân sách: 5,83 tỷ đồng (*năm 2019 phát sinh nộp ngân sách 5,57 tỷ đồng, Công ty đã thực hiện nộp đầy đủ NSNN trong quý I năm 2020*). Tỷ suất lợi nhuận (ROE) 13,84% đạt 420,67% kế hoạch.

#### **2. So với năm trước:**

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm nay	Tỷ lệ %	Năm trước	Tỷ lệ %	Tăng/ giảm	
					Mức	(%)
Doanh thu	199.688	100,00%	227.102	100%	-27.414	12,07
Chi phí bằng tiền	146.518,15	73,37%	156.400,82	68,87%	-9.883	6,32
Tiền lương	15.869,45	7,95%	15.800,96	6,96%	68	0,43
Khấu hao	9.805,56	4,91%	9.697,20	4,27%	108	1,12
Trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	150	0,08%				
LN trước thuế	27.344,84	13,69%	45.203	19,90%		
Thuế TNDN	4.342,80		3.792,13			
LN sau thuế	23.002,05		41.411			

**Nhận xét:** Doanh thu năm nay đạt 199.688 tỷ đồng giảm 27,414 tỷ đồng tương ứng giảm 12,07% so với năm trước, lợi nhuận trước thuế đạt 27,345 tỷ đồng, do ảnh hưởng tình hình dịch tả heo Châu Phi.

Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm nay chủ yếu do hoạt động chăn nuôi heo hiệu quả, sản xuất kinh doanh chính là chăn nuôi heo tăng trưởng cao.

Chỉ tiêu	Năm nay (tr đ)	Năm trước (tr đ)	Tăng/ giảm	
			Mức (tr đ)	%
Vốn chủ sở hữu	164.339	207.122,50	-42.783,10	-20,66%
ROE	13,84%	18,39%		-24,74%

Tỷ suất lợi nhuận (ROE) năm nay đạt 13,84% giảm 24,74% so với năm trước.

Nguồn vốn giảm 42,78 tỷ do Đại hội đồng cổ đông trong năm 2019 thống nhất trích lập các quỹ và chia cổ tức cho các Cổ đông số tiền: 35,924 tỷ đồng.

#### a. Cơ cấu doanh thu:

Chỉ tiêu	Năm nay		Năm trước		Tăng/giảm	
	Trđ	%	Trđ	%	Trđ	%
Hoạt động chính	194.548,89	97,43%	217.316,31	95,69%	-22.767,42	89,52%
Hoạt động đầu tư	5.139,37	2,57%	9.739,31	4,29%	-4.599,94	52,77%
Hoạt động khác			46,36	0,02%		
<b>Tổng</b>	<b>199.688,26</b>	<b>100%</b>	<b>227.101,98</b>	<b>100%</b>	<b>-27.367,36</b>	<b>87,93%</b>

Tổng doanh thu giảm 27,36 tỷ đồng tương ứng giảm 12,07%, trong đó doanh thu sản xuất chính giảm 22,77 tỷ đồng tương ứng giảm 10,48%, do ảnh hưởng của dịch tả heo Châu Phi, cũng trong năm 2019 Công ty đẩy mạnh cải tiến kỹ thuật tạo ra sản phẩm chất lượng đàn heo để hạ giá thành sản phẩm. Doanh thu hoạt động tài chính giảm 4,6 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

#### b. Cơ cấu doanh thu của hoạt động sản xuất chính:

Chỉ tiêu	Năm nay		Năm trước		Tăng/giảm	
	Trđ	%	Trđ	%	Trđ	%
Heo giống	-		3.305	1,52%		
Heo thịt	194.548,89	100%	210.825	97,01%	-22.767	10,47%
Cho thuê cửa hàng, kho	-		3.185	1,47%		
<b>Tổng</b>	<b>194.548,89</b>	<b>100%</b>	<b>217.316</b>	<b>100%</b>	<b>-22.767</b>	<b>10,47%</b>

Doanh thu hoạt động chính giảm 22,77 tỷ đồng tương ứng 10,47% so với cùng kỳ năm trước.

#### c. Cơ cấu lợi nhuận:

Chỉ tiêu	Năm nay		Năm trước		Tăng/giảm	
	Trđ	%	Trđ	%	Trđ	%
Hoạt động chính	22.205,47	81,21%	35.417	78,35%	-13.211,80	-37,30%
Hoạt động đầu tư	5.139,37	18,79%	9.739	21,55%	-4.599,94	-47,23%
Hoạt động khác	-	-	46,36	0,10%	-46,36	
Trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-	-	-	-	-	-
<b>Tổng</b>	<b>27.344,84</b>	<b>100%</b>	<b>45.202,94</b>	<b>100%</b>	<b>-17.858,10</b>	<b>-84,53%</b>

**Phần III:**  
**TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH**

**I. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH ĐẾN 31/12/2019: (Đơn vị tính: triệu đồng)**

Chỉ tiêu	Năm nay	%	Năm trước	%	Tăng/ giảm	
					Mức	%
<b>Ngắn hạn</b>	<b>137.491</b>	<b>63,94%</b>	<b>144.297</b>	<b>63,70%</b>	<b>-6.806</b>	<b>-4,72%</b>
- Tiền và tương đương tiền	30.998	14,42%	30.512	13,47%	486	1,59%
- Đầu tư tài chính ngắn hạn	60.000	27,90%	65.800	29,05%	-5.800	-8,81%
- Phải thu	3.579	1,66%	4.783	2,11%	-1.204	-25,16%
- Hàng tồn kho	42.914	19,96%	43.203	19,07%	-289	-0,67%
-Khác		0,00%		0,00%	0	
<b>Dài hạn</b>	<b>77.541</b>	<b>36,06%</b>	<b>82.231</b>	<b>36,30%</b>	<b>-4.690</b>	<b>-5,70%</b>
-TSCĐ thuần	61.386	28,55%	65.250	28,80%	-3.864	-5,92%
-Tài sản dở dang dài hạn	315,6	0,15%	441	0,19%	-125	-28,44%
-Đầu tư tài chính	880	0,41%	1.030	0,45%	-150	-14,56%
-Khác	14.959	6,96%	15.510	6,85%	-551	-3,55%
<b>Tổng</b>	<b>215.032</b>	<b>100%</b>	<b>226.528</b>	<b>100%</b>	<b>-11.496</b>	<b>-5,08%</b>

Tổng tài sản đến 31/12/2019 là 215,032 tỷ đồng, giảm 11,496 tỷ đồng so với năm trước do chi cổ tức cho các cổ đông trong năm số tiền 35,924 tỷ đồng; trong đó tài sản ngắn hạn 137,491 tỷ chiếm tỷ trọng 63,94%; tài sản dài hạn 77,54 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 36,06% tổng tài sản.

Về nguồn vốn, bao gồm nợ phải trả là 25,96 tỷ đồng chiếm 12,07% tổng nguồn vốn; vốn chủ sở hữu là 164,339 tỷ đồng, chiếm 86,92% tổng nguồn vốn.

Cơ cấu nguồn vốn có thay đổi giảm do trong năm 2019 chia cổ tức cho cổ đông và kết quả sản xuất kinh doanh lãi 23,682 tỷ đồng.

**II. TÌNH HÌNH NỢ:**

**1. Nợ phải thu :**

Tổng nợ phải thu ngắn hạn là 3,58 tỷ đồng, giảm 1,2 tỷ đồng, tương đương 25,16% so với cùng kỳ năm trước.

Nhận xét: Công ty quản lý công nợ phải thu tốt, với những chính sách thu hồi nợ chặt chẽ, không để nợ tồn đọng nên công nợ phải thu năm nay giảm đáng kể.

**2. Nợ phải trả:**

Số dư cuối năm nợ phải trả là 25,96 tỷ đồng, tăng 7,8 tỷ đồng so với đầu năm, tăng tương ứng 30%.

Các khoản phải trả khách hàng được theo dõi và tính toán cân đối dòng tiền để đảm bảo việc thanh toán.

**III. HÀNG TỒN KHO:**



Chỉ tiêu	Năm nay (tr.đ)	%	Năm trước	%	Tăng/ giảm	
					Mức	%
Nguyên liệu	3.719,45	8,67%	4.184,51	9,69%	-465,07	-11,10%
CP SXKD DD	39.194,46	91,33%	39.018,09	90,31%	176,37	0,45%
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-	-	-	-		
<b>Tổng</b>	42.913,9	100%	43.202,60	100%	-1.306,15	-10,65%

Số dư hàng tồn kho cuối năm là 42,91 tỷ đồng , gồm chi phí sản xuất dở dang là 39,19 tỷ và nguyên vật liệu là 3,72 tỷ. Hàng tồn kho chủ yếu là đàn heo, thuốc thú y và nguyên liệu trong chăn nuôi.

Công ty thực hiện theo dõi hàng hóa chi tiết theo từng loại mặt hàng, quản lý kho nguyên liệu tốt, cuối quý và cuối năm công ty thực hiện kiểm kê tài sản, hàng hóa, nguyên vật liệu theo đúng quy định.

## **Phần IV: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ**

### **I. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH:**

Giá trị tài sản cố định đến 31/12/2019: 61,39 tỷ đồng giảm 3,86 tỷ, tương ứng giảm 5,92%,

- Tăng trong năm là 5,942 tỷ đồng gồm :

+ Đầu tư XDCB: chủ yếu là việc hoàn thành xây dựng 02 hệ thống xử lý nước thải đưa vào sử dụng tại trại Dolico Suối Cao (đầu tư từ năm 2016 theo Nghị Quyết của HĐQT), trại Dolico Xuân Thành (đầu tư từ năm 2017 theo Nghị Quyết của HĐ và sửa chữa nâng cấp 04 dãy chuồng heo cai sữa (từ chuồng nền sang chuồng sàn) phục vụ sản xuất chăn nuôi.

+ Trong năm có phát sinh mua sắm 01 nhà Container số tiền 60,5 triệu đồng phục vụ sản xuất trại Dolico Xuân Thành.

+ Về công tác đầu tư xây dựng phục vụ thiết yếu tại các cơ sở sản xuất của đơn vị.

+ Công ty theo dõi, quản lý TSCĐ đúng với quy định Nhà nước.

### **II. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH:**

#### **1. Đầu tư tài chính ngắn hạn:**

Giá trị sổ sách đến 31/12/2019 là: 60 tỷ đồng. Là đầu tư tài chính ngắn hạn, công ty đầu tư gửi tiết kiệm tại các ngân hàng có ưu tín, đa số kỳ hạn 06 tháng với lãi suất ưu đãi tại các ngân hàng: Agribank, Vietcombank, Sacombank, BIDV và Vietinbank.

#### **2. Đầu tư tài chính dài hạn: 880 triệu đồng gồm:**

- Đầu tư góp vốn vào Công ty CP Vật tư nông nghiệp Đồng Nai : 880 triệu đồng giảm 150 triệu so với cùng kỳ năm trước do trích dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn. (Kiểm toán Chi nhánh Cty TNHH Hãng kiểm toán AASC áp dụng theo Thông tư 48/2019/TT-BTC)

## **Phần V:**

## TÌNH HÌNH CỔ ĐÔNG, LAO ĐỘNG VÀ NGHĨA VỤ NSNN

### I. TÌNH HÌNH CỔ ĐÔNG:

Chỉ tiêu	Năm nay (CP)			Năm trước (CP)			Tăng/ giảm CP	
	Số cổ đông	Số cổ phần	%	Số cổ đông	Số cổ phần	%	Mức	%
Nhà nước	1	8.654.142	84,32%	1	8.654.142	84,32%	0	0,00%
Người lao động Cty	64	327.700	3,19%	64	327.700	3,19%	0	0,00%
Bên ngoài	36	1.282.100	12,49%	36	1.282.100	12,49%	0	0,00%
<b>Tổng</b>	<b>101</b>	<b>10.263.942</b>	<b>100,0%</b>	<b>101</b>	<b>10.263.942</b>	<b>100,0%</b>		

Năm 2019, tình hình cổ đông không có biến động về số lượng và cổ phần sở hữu: Nhà nước sở hữu 8.654.142 cổ phần, tương ứng tỷ lệ 84,32%; cổ đông Cán bộ công nhân viên Công ty 64 cổ đông, sở hữu 327.700 cổ phần, chiếm 3,19% và cổ đông bên ngoài 36 cổ đông, sở hữu 1.282.100 cổ phần, chiếm 12,49%.

### II. VỀ LAO ĐỘNG:

- Tổng số lao động bình quân năm 2019 là 120 người, tăng 1,69 % so với năm trước và đạt 96,77% so với kế hoạch. Trong đó, số lao động tại thời điểm 31/12/2019 là 126 người (04 người quản lý), số lao động có thời hạn và không xác định thời hạn là 120 người, số còn lại 06 người là lao động ký hợp đồng từ 01 tháng đến dưới 1 năm.

- Thu nhập bình quân 9,8 triệu đồng/người/tháng, tăng 0,6 triệu đồng/người/tháng so với năm 2018 và tăng 8,9% so với kế hoạch.

Công ty thực hiện đúng chế độ Luật lao động, thu nhập cho người lao động được nâng cao và ổn định.

### III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA VỤ NGÂN SÁCH

Trong năm 2019 Công ty đã thực nộp Ngân sách Nhà nước là 5,831 tỷ đồng. Các khoản thuế phát sinh nộp ngân sách Nhà nước năm 2019. Công ty đã thực hiện nộp đầy đủ NSNN trong quý I năm 2020.

Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp Ngân sách Nhà nước.

### Phần VI: KIẾN NGHỊ

Năm 2019, trước tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn, tình hình dịch bệnh phức tạp, kết quả đạt được của Công ty thể hiện sự cố gắng rất lớn của tập thể Ban lãnh đạo và người lao động trong Công ty. Công ty ngày càng phát triển lợi nhuận cao bảo toàn được nguồn vốn, mang lại hiệu quả cao cho các cổ đông, ổn định tăng nhập cho người lao động, từ đó đã phát huy được tinh thần đoàn kết, an tâm công tác cùng đồng cam chịu khổ vượt qua giai đoạn khó khăn hiện nay của đơn vị. Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty không ngừng phát triển, sản lượng, doanh thu và lợi nhuận của hoạt động chăn nuôi heo tăng trưởng cao và đi vào ổn định có hướng phát triển tốt. Các công trình đầu tư xây dựng chuồng trại sử dụng phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty hiện tại nên đã mang lại hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh,

- Ban Giám đốc công ty năng động luôn chủ động ứng phó kịp thời phòng chống đại dịch tả heo Châu Phi và diễn biến phức tạp của thị trường để đề ra những giải pháp sát thực từ đó ổn định sản xuất, bảo toàn và phát triển nguồn vốn, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị trong thời gian qua.

Để đảm bảo hoạt động Công ty được tăng trưởng và thực hiện tốt kế hoạch, chiến lược kinh doanh trong thời gian tới, Ban kiểm soát có một số kiến nghị sau:

1. Công ty tiếp tục phát huy những lợi thế về cơ sở vật chất, nguồn nhân lực đã công hiến gắn bó tâm huyết lâu dài với Công ty, người lao động cần cù, chịu khó có kinh nghiệm trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm xây dựng thương hiệu đủ sức cạnh tranh trong giai đoạn hội nhập hiện nay.

2. Công ty tăng cường đầu tư công tác kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm tạo ra những sản phẩm có năng suất chất lượng cao hơn, giá thành thấp từ đó xây dựng thương hiệu heo Dolico ngày càng được mở rộng giúp cho Công ty phát triển bền vững trong thời gian tới.

3. Đề nghị Ban giám đốc có kế hoạch đào tạo, tuyển dụng nhân sự để đảm bảo sản xuất, đồng thời đề chuẩn bị đội ngũ kế cận trong thời gian tới.

*Trên đây là toàn bộ ý kiến, nhận xét, đánh giá trong quá trình kiểm tra giám sát, Ban kiểm soát kính trình trước ĐHĐCĐ, rất mong nhận được sự tham gia góp ý của quý cổ đông, nhằm giúp chúng tôi hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình trong niên độ sau.*

*Kính chúc quý vị Đại biểu và toàn thể Cổ đông sức khỏe!*

*Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!*

*Xin trân trọng cảm ơn !*

**Nơi nhận:**

- Trình ĐHĐ cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Lưu BKS Công ty

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng Ban**

**Hoàng Ngọc Long**

“Dự thảo”

Đồng Nai, ngày tháng 4 năm 2020

### TỜ TRÌNH

V/v: **PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ VÀ CHIA CỔ TỨC NĂM 2019  
KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ NĂM 2020**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ vào Điều lệ Công ty CP Nông súc sản Đồng Nai.
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính và kết quả SXKD năm 2019 của Công ty CP Nông súc sản Đồng Nai đã được Chi nhánh Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm tra xác nhận.
- Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua các nội dung sau:

#### **I. Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019:**

Công ty CP Nông súc sản Đồng Nai dự kiến chia 100% lợi nhuận năm 2019 còn lại sau khi trích lập các quỹ và nộp thuế TNDN; Số liệu như sau:

Số tt	Diễn giải	Số tiền (đồng)
<b>I</b>	<b>Vốn điều lệ đến 31/12/2019</b>	<b>102.639.420.000</b>
<b>II</b>	<b>Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019</b>	<b>23.002.045.321</b>
<b>III</b>	(Trừ Chi phí thù lao HĐQT và BKS năm 2019)	138.800.000
<b>IV</b>	LN Chưa phân phối còn lại (do điều chỉnh Báo cáo quyết toán tài chính năm 2018 theo kết quả Kiểm toán Nhà nước)	819.000.000
<b>V</b>	<b>Tổng lợi nhuận phân phối (II-III + IV)</b>	<b>23.682.245.321</b>
<b>A</b>	<b>Trích lập các quỹ</b>	<b>6.130.904.501</b>
1	Trích lập quỹ khen thưởng (Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 13/6/2016)	2.975.915.750
2	Trích lập quỹ phúc lợi (Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 13/6/2016)	2.975.915.750
3	Trích lập quỹ thưởng Ban quản lý điều hành bằng 1,5 tháng lương (Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 13/6/2016)	152.604.000
4	Số tiền còn lại trích lập quỹ đầu tư phát triển (sau khi phân phối các quỹ và chia cổ tức)	26.469.001
<b>B</b>	<b>Dự kiến chia cổ tức năm 2019 (tỷ lệ 17,1%/ vốn điều lệ)</b>	<b>17.551.340.820</b>
	<b>Tổng số CP: 10.263.942 CP ; Trong đó</b>	
1	CD NN (T Cty CNTPĐN) (8.654.142 CP x 1.710 đ/CP)	14.798.582.820
2	CD CBCNV + Bên ngoài (1.609.800 CP x 1.710 đ/CP)	2.752.758.000

3	Số tiền chia cho 01 CP (đ/CP)	1.710 đ/CP
---	-------------------------------	------------

Tổ chức thực hiện: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định ngày chốt danh sách và thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức năm 2019 theo đúng quy định.

## **II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020**

1. Lợi nhuận trước thuế TNDN kế hoạch năm 2020: 42.000 triệu đồng;

2. Lợi nhuận sau thuế TNDN kế hoạch năm 2020: 34.550 triệu đồng;

3. Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020:

- Quỹ đầu tư phát triển: không trích lập;

- Quỹ khen thưởng – phúc lợi người lao động, quỹ thưởng Ban Điều hành trích lập theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp với tình hình, đặc điểm thực tế Công ty.

- Tiền thưởng cho Người Quản lý trường hợp Công ty thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020: tối đa bằng 1% ( một phần trăm) trên phần lợi nhuận sau thuế TNDN thực hiện 2020 vượt so với lợi nhuận sau thuế TNDN kế hoạch năm 2020:

- Cổ tức năm 2020: Dự kiến chia từ 20%/vốn điều lệ trở lên (tối thiểu là 20% vốn điều lệ)

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 để quyết định mức tạm ứng cổ tức trong năm 2020.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Đinh Văn Hồng**

Số: /TTr ĐH-NSS  
“Dự thảo”

Đồng Nai, ngày tháng 4 năm 2020

## TỜ TRÌNH

### V/v Tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý năm 2019 và Kế hoạch năm 2020

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

Căn cứ điều lệ Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai về quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT xin báo cáo với đại hội để thông qua nội dung như sau:

#### I. Tiền lương, mức thù lao thực hiện năm 2019

##### 1. Mức thù lao thực hiện năm 2019

Ngày 29/04/2019 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai đã thông qua nghị quyết về mức thù lao của các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019. Tổng mức thù lao năm 2019 đã thực hiện theo như quy định của đại hội. Tổng số tiền: 246.000.000 đồng trong đó:

Stt	Nội dung	ĐVT	Mức chi/người/tháng	Cả năm
1	01 Chủ tịch HĐQT	Đồng	4.000.000	48.000.000
2	01 Phó Chủ tịch HĐQT	“	3.500.000	42.000.000
3	03 Thành viên HĐQT	“	3.000.000	108.000.000
	<b>Thù lao HĐQT</b>	Đồng		<b>198.000.000</b>
1	Thù lao BKS(02 người)	Đồng	2.000.000	48.000.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>246.000.000</b>

##### 2. Tiền lương thực hiện năm 2019

Tiền lương người quản lý chuyên trách năm 2019 (Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng BKS) được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh và Xã hội. Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách (không có thù lao), hưởng lương chuyên trách. Tiền lương bình quân thực hiện của Trưởng BKS năm 2019 là: 12.500.000đ/tháng.

#### II. Dự kiến mức tiền lương, tiền thưởng và thù lao của Người quản lý Công ty năm 2020:

1. Kế hoạch tiền lương của người quản lý chuyên trách năm 2020 (Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng BKS): được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh và Xã hội, các văn bản

pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty. Tiền lương của Trưởng BKS với mức chi là 15.000.000 đồng/tháng.

## 2. Thù lao của HĐQT và BKS năm 2020:

Thực hiện mức chi như sau:

Stt	Nội dung	ĐVT	Mức chi/người/tháng	Số tiền cả năm
1	01 Chủ tịch HĐQT	Đồng	5.000.000	60.000.000
2	01 Phó Chủ tịch HĐQT	“	4.500.000	54.000.000
3	03 Thành viên HĐQT	“	4.000.000	144.000.000
	<b>Thù lao HĐQT</b>	Đồng		<b>258.000.000</b>
1	Thù lao BKS(02 người)	Đồng	3.000.000	72.000.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>330.000.000</b>

3. Tiền thưởng của Người quản lý: được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và vận dụng tình hình thực tế SXKD của công ty.

4. Tiền thưởng của Người quản lý trường hợp Công ty thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020 (trích từ nguồn lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020) : tối đa là 1% ( một phần trăm) trên phần lợi nhuận sau thuế TNDN vượt so với lợi nhuận sau thuế TNDN kế hoạch 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Đinh Văn Hồng**

Số: /TTr ĐH-NSS  
“Dự thảo”

Đồng Nai, ngày tháng 4 năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**V/v đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên ủy quyền cho HĐQT**  
**chọn công ty kiểm toán năm 2020**

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

Căn cứ Điều 11 Điều lệ Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai năm 2016 về Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông;

Căn cứ Điều 17 Điều lệ Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai năm 2016 về Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Điều 23 Điều lệ Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai năm 2016 về nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát.

Để hoàn thành báo cáo tài chính hàng năm đúng thời gian quy định, HĐQT đề nghị:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán độc lập trong danh mục cho phép của Bộ Tài chính để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính công ty năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Đinh Văn Hồng**



*Đồng Nai, ngày tháng 4 năm 2020*

## **BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 16/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nông Súc Sản Đồng Nai;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán ngày 28/3/2020.

HDQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên một số chỉ tiêu tài chính như sau (kèm các biểu Báo cáo tài chính năm 2019 sau).

Số: 2803/20.001 /BCTC.HCM

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc  
Công ty Cổ phần Nông sản Đồng Nai**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Nông sản Đồng Nai được lập ngày 25 tháng 03 năm 2020, từ trang 05 đến trang 27, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Nông sản Đồng Nai tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2020

Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Trần Trung Hiếu

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
Số: 2202-2018-002-1

Kiểm toán viên



Lê Kim Yến

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
Số: 0550-2018-002-1

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
*Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019*

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2019	01/01/2019
			VND	(Đã điều chỉnh) VND
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>137.490.973.722</b>	<b>144.297.196.826</b>
<b>110</b>	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>03</b>	<b>30.997.844.027</b>	<b>30.511.800.301</b>
111	1. Tiền		1.497.844.027	2.011.800.301
112	2. Các khoản tương đương tiền		29.500.000.000	28.500.000.000
<b>120</b>	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>04</b>	<b>60.000.000.000</b>	<b>65.800.000.000</b>
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		60.000.000.000	65.800.000.000
<b>130</b>	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>3.579.228.487</b>	<b>4.782.798.763</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	05	216.821.000	243.321.000
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	06	63.000.000	2.959.244.051
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	07	3.299.407.487	1.580.233.712
<b>140</b>	<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>08</b>	<b>42.913.901.208</b>	<b>43.202.597.763</b>
141	1. Hàng tồn kho		42.913.901.208	43.202.597.763
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>77.540.830.866</b>	<b>82.231.731.457</b>
<b>220</b>	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>61.386.398.893</b>	<b>65.250.116.389</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	49.004.920.315	52.166.969.888
222	- Nguyên giá		108.675.409.719	102.733.565.219
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(59.670.489.404)	(50.566.595.331)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	12.381.478.578	13.083.146.501
228	- Nguyên giá		15.019.256.267	15.019.256.267
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(2.637.777.689)	(1.936.109.766)
<b>240</b>	<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>09</b>	<b>315.579.556</b>	<b>441.255.028</b>
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		315.579.556	441.255.028
<b>250</b>	<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>04</b>	<b>880.000.000</b>	<b>1.030.000.000</b>
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		1.030.000.000	1.030.000.000
254	2. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn		(150.000.000)	-
<b>260</b>	<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>14.958.852.417</b>	<b>15.510.360.040</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	14.958.852.417	15.510.360.040
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>215.031.804.588</b>	<b>226.528.928.283</b>

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019  
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2019	01/01/2019
			VND	(Đã điều chỉnh) VND
300	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>25.960.164.255</b>	<b>18.146.390.271</b>
310	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>25.744.164.255</b>	<b>17.890.390.271</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	3.186.839.644	2.759.206.871
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		15.669.050	230.010.000
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	4.396.697.806	4.662.742.933
314	4. Phải trả người lao động		6.755.988.971	4.887.197.799
319	5. Phải trả ngắn hạn khác	15	5.444.610.514	263.552.184
322	6. Quỹ khen thưởng phúc lợi		5.944.358.270	5.087.680.484
330	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>216.000.000</b>	<b>256.000.000</b>
337	1. Phải trả dài hạn khác	15	216.000.000	256.000.000
400	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>189.071.640.333</b>	<b>208.382.538.012</b>
410	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	16	<b>188.021.640.333</b>	<b>207.122.538.012</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		102.639.420.000	102.639.420.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		102.639.420.000	102.639.420.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		61.699.975.012	61.656.728.875
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		23.682.245.321	42.826.389.137
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		819.000.000	1.529.178.940
421b	LNST chưa phân phối năm nay		22.863.245.321	41.297.210.197
430	<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>		<b>1.050.000.000</b>	<b>1.260.000.000</b>
432	1. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		1.050.000.000	1.260.000.000
440	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>215.031.804.588</b>	<b>226.528.928.283</b>

Người lập



Phan Thị Hiền Nhi

Kế toán trưởng



Đinh Ngọc Mến



Đồng Nai, ngày 25 tháng 03 năm 2020

Giám đốc



Nguyễn Diên Tường

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
Năm 2019

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2019	Năm 2018
			VND	(Đã điều chỉnh) VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	18	194.548.892.550	217.316.318.309
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		194.548.892.550	217.316.318.309
11	4. Giá vốn hàng bán	19	166.903.306.383	176.548.551.859
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		27.645.586.167	40.767.766.450
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	20	5.139.370.236	9.739.305.939
22	7. Chi phí tài chính		150.420.055	200.621
23	Trong đó: Chi phí lãi vay			-
25	8. Chi phí bán hàng		-	17.640.000
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	21	5.289.696.545	5.332.652.548
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		27.344.839.803	45.156.579.220
31	11. Thu nhập khác		-	46.363.636
32	12. Chi phí khác		-	-
40	13. Lợi nhuận khác		-	46.363.636
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		27.344.839.803	45.202.942.856
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	22	4.342.794.482	3.792.132.659
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		<u>23.002.045.321</u>	<u>41.410.810.197</u>
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	23	2.241	4.035

Người lập

Phan Thị Hiền Nhi

Kế toán trưởng

Đinh Ngọc Mến



Ngày 25 tháng 03 năm 2020

Giám đốc

Nguyễn Diên Tường

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
Năm 2019  
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2019	Năm 2018
			VND	(Đã điều chỉnh) VND
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		27.344.839.803	45.202.942.856
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		9.805.561.996	9.697.204.269
03	Các khoản dự phòng		150.000.000	(5.649.670.315)
05	Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(5.139.370.236)	(9.749.305.939)
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		32.161.031.563	39.501.170.871
09	Tăng, giảm các khoản phải thu		1.203.570.276	527.293.680
10	Tăng, giảm hàng tồn kho		288.696.555	6.955.825.080
11	Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		6.406.434.375	(1.466.533.185)
12	Tăng, giảm chi phí trả trước		551.507.623	(73.334.598)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(3.792.132.659)	-
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(5.532.468.214)	(5.180.597.761)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		31.286.639.518	40.263.824.087
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(5.816.169.028)	(4.198.875.872)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		-	10.000.000
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(217.500.000.000)	(203.600.000.000)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		223.300.000.000	282.800.000.000
26	5. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	6.800.000.000
27	6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		5.139.370.236	9.739.305.939
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		5.123.201.208	91.550.430.067
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
36	1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(35.923.797.000)	(118.035.333.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(35.923.797.000)	(118.035.333.000)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		486.043.726	13.778.921.154
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		30.511.800.301	16.732.879.147
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	03	30.997.844.027	30.511.800.301

Người lập



Han Thị Hiền Nhi

Kế toán trưởng



Đinh Ngọc Mến



Nguyễn Diên Tường

*Dự thảo*

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SÚC SẢN ĐỒNG NAI**  
Số: /BB-ĐHĐCĐTN

Hôm nay vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 18/6/2020 tại Hội trường Văn phòng Công ty cổ phần Nông Súc Sản Đồng Nai địa chỉ số 238 Nguyễn Ái Quốc, P.Tân Hiệp, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ Phần Nông Súc Sản Đồng Nai.

**I. Thành phần tham dự gồm có:**

• **Đại biểu khách mời:**

- Ông: - Hội đồng thành viên Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai.

• **Cổ đông:**

Mời tham dự Đại hội đồng cổ đông tổng số là: 101 cổ đông đại diện cho 10.263.942 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% vốn điều lệ của doanh nghiệp.

*Trong đó:*

- Đại diện phần vốn thuộc sở hữu Nhà nước có 05 cổ đông, đại diện cho 8.654.142 cổ phần, chiếm tỷ lệ 84,32% vốn điều lệ của doanh nghiệp.

- Đại diện phần vốn thuộc sở hữu các nhà đầu tư có 100 cổ đông, đại diện cho 1.609.800 cổ phần sở hữu và được ủy quyền tương đương 15,68 % vốn điều lệ của doanh nghiệp.

**II. Chương trình Đại hội:**

1. Chào cờ - Tuyên bố lý do – Giới thiệu đại biểu;
2. Báo cáo tình hình cổ đông, đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội;
3. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội;
4. Báo cáo của Ban Giám đốc (tổng kết năm 2019 và phương hướng hoạt động SXKD năm 2020);
5. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019;
6. Báo cáo của HĐQT; Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2019;
7. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2019;
8. Phần thảo luận của Đại hội;
9. Trình Đại hội các vấn đề sau:

- Tờ trình V/v phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2019, kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020.
  - Tờ trình về thù lao, chi phí hoạt động cho HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch năm 2020;
  - Tờ trình về ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2020;
10. Ý kiến của cổ đông – Biểu quyết thông qua;
11. Phát biểu ý kiến của Lãnh đạo Tổng Công ty – Đáp từ của HĐQT;
12. Thông qua Nghị quyết Đại hội.

### III. Nội dung:

#### 1. Báo cáo tư cách cổ đông, đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội:

Ông Đinh Ngọc Mên – Thành viên HĐQT, thay mặt Ban tổ chức Đại hội báo cáo tình hình cổ đông và đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội như sau:

Tất cả các cổ đông và đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội là hợp lệ, đúng nguyên tắc và thủ tục quy định.

Tổng số dự họp là:      cổ đông, đại diện cho      cổ phần, chiếm tỷ lệ      % vốn điều lệ.

Vắng:      cổ đông, đại diện      cổ phần, chiếm tỷ lệ      % vốn Điều lệ.

Lý do vắng mặt: .....

Căn cứ Khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, và Điều 14 Chương III của Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty thì ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai tiến hành là hợp lệ.

#### 2. Giới thiệu Đoàn chủ tịch Đại hội và Thư ký Đại hội:

##### • Đoàn chủ tịch:

- Ông Đinh Văn Hồng – Chủ tịch HĐQT – Đại diện cho phần vốn thuộc sở hữu Nhà nước;

- Ông Nguyễn Diên Tường – Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai – Đại diện cho phần vốn thuộc sở hữu Nhà nước.

**Biểu quyết: ..... % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.**

##### • Thư ký:

- Ông Trần Minh Phương – Thư ký .

**Biểu quyết: ..... % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.**

Ông Đinh Văn Hồng thay mặt Chủ tịch Đoàn thông qua Chương trình làm việc của Đại hội.

#### 3. Phần trình bày các báo cáo và đóng góp ý kiến của cổ đông:

Báo cáo tổng kết năm 2019 và phương hướng hoạt động SXKD năm 2020 do ông Nguyễn Diên Tường, Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai trình bày (có báo cáo kèm theo).



Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 do ông Nguyễn Diên Tường, Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần Nông sản Đồng Nai trình bày (có báo cáo kèm theo).

Báo cáo của HĐQT và Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2019 do ông Đinh Văn Hồng Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Nông sản Đồng Nai trình bày (có báo cáo kèm theo).

Báo cáo của Ban kiểm soát do Ông Hoàng Ngọc Long - Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Nông sản Đồng Nai trình bày (có báo cáo kèm theo).

**\* Ý kiến đóng góp của cổ đông:**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**Ông Đinh Văn Hồng** thay mặt Chủ tịch đoàn trả lời như sau:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**Phát biểu ý kiến của Ông thực phẩm Đồng Nai:**

**HĐTV Tổng Công ty Công nghiệp**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**4. Biểu quyết thông qua các nội dung:**

**4.1. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:**

- Tổng doanh thu : 198.688.262.786 đồng
- Lợi nhuận trước thuế TNDN : 27.344.839.803 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 23.002.045.321 đồng

**4.2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2020:**

- Tổng doanh thu : 219.180 triệu đồng.
- Sản phẩm chủ yếu:
  - Heo thịt : 3.360 tấn
- Lợi nhuận trước thuế : 42.000 triệu đồng.

- Chia cổ tức dự kiến : Cổ tức năm 2020: Dự kiến chia từ 20%/vốn điều lệ trở lên (tối thiểu là 20% vốn điều lệ)

Giao cho HĐQT triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020.

**Biểu quyết: ..... % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.**

#### 4.3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019:

**Biểu quyết: ..... % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.**

#### 4.4. Thông qua báo cáo của HĐQT và Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2019:

**Biểu quyết: ..... % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.**

#### 4.5. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát:

**Biểu quyết: ..... % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.**

### 5. Các tờ trình Đại hội:

Trình Đại hội một số nội dung do ông Đinh Văn Hồng Chủ tịch HĐQT trình bày bao gồm các tờ trình sau: (các tờ trình kèm theo)

- Tờ trình V/v phân phối lợi nhuận trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2019, kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020.
- Tờ trình về Tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý năm 2019 và Kế hoạch năm 2020.
- Tờ trình về ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2020;

#### 5.1. Biểu quyết thông qua các tờ trình:

Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019:

**a. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 23.682.245.321 đồng**

*Trong đó:*

LN Chưa phân phối năm 2018 chuyển sang: 819.000.000 đồng

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019: 22.863.245.321 đồng

#### **b. Phân phối lợi nhuận:**

**\*Lợi nhuận năm 2019 phân phối các quỹ: 6.130.904.501 đồng**

- Trích lập quỹ khen thưởng (Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 13/6/2016): 2.975.915.750 đồng

- Trích lập quỹ phúc lợi (Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 13/6/2016): 2.975.915.750 đồng

- Trích lập quỹ thưởng Ban quản lý điều hành bằng 1,5 tháng lương: 152.604.000 đồng

- Số tiền còn lại sau khi phân phối các quỹ khen thưởng – quỹ phúc lợi và chia cổ tức; còn lại trích lập quỹ đầu tư phát triển: 26.469.001 đồng

**\*Dự kiến chia cổ tức năm 2019 (Dự kiến chi trong năm 2020)**

**Tổng số tiền: 17.551.340.820 đồng**

CĐNN (TCTCNTPDN)( 8.654.142CP X 1.710đ) : 14.798.582.820 đồng

CĐ CBCNV + Bên ngoài( 1.609.800CP X 1.710đ) : 2.752.758.000 đồng

Tỷ lệ chia cổ tức: 17,1%/vốn điều lệ

Cổ tức chia cho mỗi CP (mệnh giá 10.000đ); 1.710đ/CP

Tổ chức thực hiện: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định ngày chốt danh sách và thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức năm 2019 theo đúng quy định.

**Biểu quyết: ..... % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.**

+ Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2020.

**Biểu quyết: ..... % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.**

5.2. Đại hội thông qua tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý công ty năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

a. Tiền lương của người quản lý chuyên trách năm 2019 (Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng BKS) được thực hiện theo thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động thương binh và Xã hội.

b. Mức thù lao của HĐQT và BKS thực hiện năm 2019: 246.000.000 đồng

c. Tiền lương Trưởng BKS bình quân thực hiện của năm 2019 là: 12.500.000đ/tháng.

d. Kế hoạch Tiền lương của người quản lý chuyên trách năm 2020(Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng BKS) được thực hiện theo thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động thương binh và Xã hội.

- Tiền thưởng cho Người Quản lý trường hợp Công ty thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020: tối đa bằng 1% (một phần trăm) trên phần lợi nhuận sau thuế TNDN thực hiện 2020 vượt so với lợi nhuận sau thuế TNDN kế hoạch năm 2020:

e. Thù lao của HĐQT và BKS năm 2020: mức chi như sau:

Stt	Nội dung	ĐVT	Mức chi/người/tháng	Số tiền cả năm
1	01 Chủ tịch HĐQT	Đồng	5.000.000	60.000.000
2	01 Phó Chủ tịch HĐQT	“	4.500.000	54.000.000
3	03 Thành viên HĐQT	“	4.000.000	144.000.000
	<b>Thù lao HĐQT</b>	Đồng		<b>258.000.000</b>
1	Thù lao BKS(02 người)	Đồng	3.000.000	72.000.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>330.000.000</b>

g. Trưởng BKS (không có thù lao), hưởng lương chuyên trách.

- Kế hoạch năm 2020. Thu nhập của Trưởng BKS chuyên trách với mức chi là 15.000.000 đồng/tháng.

Biểu quyết: ..... % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

### **5.3. Thông qua việc chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2020.**

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chọn các công ty kiểm toán trong danh mục cho phép của Bộ Tài chính để kiểm toán báo cáo tài chính công ty năm 2020.

Biểu quyết: ..... % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

### **6. Thông qua Nghị quyết Đại hội:**

Ông Trần Minh Phương – Thư ký thông qua nội dung Nghị quyết và xin ý kiến biểu quyết của cổ đông dự Đại hội.

***Biểu quyết: .....% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.***

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Nông sản Đồng Nai bế mạc lúc ..... giờ ..... phút ngày 18 tháng 6 năm 2020.

Biên bản Đại hội được thông qua toàn thể cổ đông dự họp./.

**THƯ KÝ**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Trần Minh Phương**

**Đinh Văn Hồng**

Số: /NQ-ĐHĐCĐTN

Đồng Nai, ngày 18 tháng 6 năm 2020

*Dự thảo*

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SÚC SẢN ĐỒNG NAI

Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 3600267730,  
do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp  
đăng ký lần đầu ngày 29/08/2005 và đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 13/6/2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam.

Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Nông Súc Sản Đồng Nai.

Căn cứ vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 18/6/2020 của Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai .

Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai được tổ chức tại Hội trường Văn phòng Công ty cổ phần Nông súc sản Đồng Nai địa chỉ số 238 Nguyễn Ái Quốc, P.Tân Hiệp, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai vào lúc 08 giờ 30' ngày 18 tháng 6 năm 2020.

Đại hội có mặt: Tổng số dự họp là ..... cổ đông/đại diện cổ đông với số cổ phần sở hữu và được uỷ quyền dự họp; ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ ..... % vốn điều lệ.

Vắng mặt: ..... cổ đông đại diện cho ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ ..... % vốn điều lệ.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai đã nhất trí thông qua và Quyết nghị các nội dung sau:

## QUYẾT NGHỊ

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo tổng kết kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty cổ phần Nông súc sản Đồng Nai với một số chỉ tiêu chính như sau.

- Tổng doanh thu : 198.688.262.786 đồng

- Lợi nhuận trước thuế TNDN : 27.344.839.803 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 23.002.045.321 đồng

Biểu quyết: ..... % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 2.** Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2019.

Biểu quyết: ..... % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2019.

Biểu quyết: ..... % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 4.** Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.

Biểu quyết: ..... % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 5.** Thông qua kế hoạch SXKD năm 2020 với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu : 219.180 triệu đồng.
- Sản phẩm chủ yếu:
  - Heo thịt : 3.360 tấn
- Lợi nhuận trước thuế TNDN : 42.000 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 34.550 triệu đồng.
- Chia cổ tức năm 2020: mức chia cổ tức từ 20%/vốn điều lệ trở lên (tối thiểu là 20% vốn điều lệ)

Giao cho HĐQT triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020.

Biểu quyết: ..... % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 6.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019:

**1. Lợi nhuận sau thuế TNDN chưa phân phối: 23.682.245.321 đồng**

*Trong đó:*

- LN chưa phân phối năm 2018 chuyển sang: 819.000.000 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019: 22.863.245.321 đồng.

**2. Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN 2019:**

**a) Lợi nhuận sau thuế năm 2019 phân phối các quỹ: 6.130.904.501 đồng, trong đó:**

- Trích lập quỹ khen thưởng (Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 13/6/2016): 2.975.915.750 đồng.
- Trích lập quỹ phúc lợi (Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 13/6/2016): 2.975.915.750 đồng.

- Trích lập quỹ thưởng Ban Quản lý điều hành bằng 1,5 tháng lương: 152.604.000 đồng.

- Số tiền còn lại sau khi phân phối các quỹ khen thưởng - quỹ phúc lợi và chia cổ tức; còn lại trích lập quỹ đầu tư phát triển: 26.469.001 đồng.

**b) Chia cổ tức năm 2019 ( chi trong năm 2020)**

Tổng số tiền: **17.551.340.820 đồng**

*Trong đó:*

- Cổ đông Nhà nước (TCTCNTPDN)(8.654.142CP x 1.710 đồng) : 14.798.582.820 đồng.
- Cổ đông CBCNV + Bên ngoài (1.609.800CP x 1.710 đồng ) : 2.752.758.000 đồng.

Tỷ lệ chia cổ tức: 17,1 %/vốn điều lệ.

Cổ tức chia cho mỗi CP (mệnh giá 10.000đ); 1.710 đồng/CP.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định ngày chốt danh sách và thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức năm 2019 theo đúng quy định.

Biểu quyết: ..... % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 7. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020**

1. Lợi nhuận trước thuế TNDN kế hoạch năm 2020: 42.000 triệu đồng;
2. Lợi nhuận sau thuế TNDN kế hoạch năm 2020: 34.550 triệu đồng;
3. Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020:

- Quỹ đầu tư phát triển: không trích lập;

- Quỹ khen thưởng - phúc lợi người lao động, quỹ thưởng Ban Điều hành trích lập theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp với tình hình, đặc điểm thực tế Công ty.

- Tiền thưởng cho Người Quản lý trường hợp Công ty thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020: tối đa bằng 1% ( một phần trăm) trên phần lợi nhuận sau thuế TNDN thực hiện 2020 vượt so với lợi nhuận sau thuế TNDN kế hoạch năm 2020:

- Cổ tức năm 2020: Dự kiến chia từ 20%/vốn điều lệ trở lên (tối thiểu là 20% vốn điều lệ)

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 để quyết định mức tạm ứng cổ tức trong năm 2020 và thực hiện các thủ tục chi tạm ứng cổ tức năm 2020 theo đúng quy định.

Biểu quyết: ..... % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 8.** Đại hội thông qua tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý công ty năm 2019 .

a) Tiền lương của người quản lý chuyên trách năm 2019 (Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng BKS) được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh và Xã hội.

b) Mức thù lao của HĐQT và BKS thực hiện năm 2019: 246.000.000 đồng

c) Tiền lương bình quân thực hiện của Trưởng BKS năm 2019 là: 12.500.000đ/tháng.

Biểu quyết: ..... % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 9.** Đại hội thông qua tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý công ty kế hoạch năm 2020.

a) Kế hoạch Tiền lương của người quản lý chuyên trách năm 2020 (Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Ban Kiểm soát) được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp với tình hình đặc điểm thực tế của Công ty.

Trưởng Ban Kiểm soát hưởng lương chuyên trách (không có thù lao) năm 2020 là 15.000.000 đồng/tháng.

b) Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020: Thực hiện mức chi như sau:

Stt	Nội dung	ĐVT	Mức chi/người/tháng	Số tiền cả năm
1	01 Chủ tịch HĐQT	đồng	5.000.000	60.000.000
2	01 Phó Chủ tịch HĐQT	“	4.500.000	54.000.000
3	03 Thành viên HĐQT	“	4.000.000	144.000.000
	<b>Thù lao HĐQT</b>	đồng		<b>258.000.000</b>
1	Thù lao BKS(02 người)	đồng	3.000.000	72.000.000



	<b>Tổng cộng</b>			<b>330.000.000</b>
--	------------------	--	--	--------------------

c) Tiền thưởng cho Người Quản lý trường hợp Công ty thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020 (trích từ lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020): mức trích tối đa bằng 1% ( một phần trăm) trên phần lợi nhuận sau thuế TNDN thực hiện 2020 vượt so với lợi nhuận sau thuế TNDN kế hoạch năm 2020:

Biểu quyết: ..... % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 10.** Thông qua việc chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2020.

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chọn các công ty kiểm toán trong danh mục cho phép của Bộ Tài chính để kiểm toán báo cáo tài chính công ty năm 2020.

Biểu quyết: ..... % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 11. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này đã được .....% cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 18/6/2020 thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và cổ đông Công ty cổ phần Nông sản Đồng Nai chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình, đảm bảo lợi ích của cổ đông, lợi ích của Công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 11;
- UBCKNN, Sở GDCK Hà Nội;
- Website Công ty;
- Lưu: Thư ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Đình Văn Hồng**